QUỸ TOÀN CẦU PHÒNG CHỐNG AIDS, LAO VÀ SỐT RÉT

QUY CHẾ QUẢN LÝ VÀ HOẠT ĐỘNG

BAN ĐIỀU PHỐI QUỐC GIA

NHIỆM KỲ

2020 - 2022

Mục lục

Mục lục	2
Danh mục viết tắt	5
GIỚI THIỆU	7
Giới thiệu về Quỹ Toàn cầu	7
Giới thiệu về Cơ chế Điều phối Quốc gia tại Việt Nam	7
DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU PHỐI QUỐC GIA QUỸ TOÀN CẦU TẠI VIỆ NAM NHIỆM KỲ 2020 - 2022	
PHÀN II	15
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, CƠ CẤU VÀ QUY TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CCM NAM	
A. CÁC NGUYÊN TẮC CỦA CCM Việt Nam	15
B. VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN	16
1. Vai trò, trách nhiệm và quyền hạn của CCM Việt Nam:	16
2. Vai trò, Trách nhiệm và Quyền hạn của các Thành viên CCM Việt Nam:	18
3. Vai trò, Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ tịch CCM Việt Nam:	20
4. Vai trò, Trách nhiệm và quyền hạn của các Phó Chủ tịch:	21
5. Vai trò, Trách nhiệm và Quyền hạn của Ban Thư ký CCM Việt Nam:	22
C. CƠ CẦU CỦA CCM Việt Nam	24
6. Mô hình tổ chức của CCM Việt Nam	24
7. Cơ cấu tổ chức của CCM Việt Nam	26
D. THÀNH PHÀN CỦA CCM Việt Nam	26
8. Lựa chọn Thành viên và Thành viên dự bị của CCM Việt Nam	26
9. Tính đại diện	27
10. Điều khoản thành viên	28
11. Bầu Chủ tịch và Phó Chủ tịch của CCM Việt Nam	29
12. Bầu Chủ tịch CCM Việt Nam	29
13. Bầu Phó Chủ tịch	30
14. Cán bộ và Nhân viên của Ban Thư ký	31
15. Ủy ban thường trực:	31
16. Ủy ban giám sát	32
E. CÁC TIỂU BAN CCM VIỆT NAM VỀ HIV, LAO, SỐT RÉT	34
17. Mục tiêu và mục đích:	34
18. Tiểu ban HIV của CCM Việt Nam	34

19. Tiêu ban Lao của CCM Việt Nam	37
20. Tiểu ban Sốt rét của CCM Việt Nam	40
F. CHỨC NĂNG CỦA CCM Việt Nam	42
Các cuộc họp của CCM Việt Nam	42
21. Hình thức và Tần suất họp CCM Việt Nam	42
22. Thủ tục họp và biểu quyết	42
23. Số thành viên tối thiểu	43
24. Thông báo và Chương trình họp	44
25. Biên bản họp	44
26. Các Thành viên CCM Việt Nam không tuân thủ và không dự họp	45
27. Thủ tục họp ủy ban thường xuyên/ đột xuất hoặc họp nhóm công tác	45
28. Biên bản họp thường xuyên/ đột xuất, họp nhóm công tác/ủy ban	45
Tính minh bạch và Trao đổi thông tin	46
29. Cung cấp thông tin cho các Tổ chức của Thành viên CCM Việt Nam	46
Nâng cao năng lực	47
30. Nâng cao năng lực cho CCM Việt Nam, các Tiểu ban CCM Việt Nam và ECCM Việt Nam	
31. Ngân sách hoạt động của CCM Việt Nam	48
32. Hài hòa hóa và phối hợp	49
PHÀN III	51
VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỤ THỂ CỦA CCM Việt Nam	51
ĐỚI VỚI QUỸ TOÀN CẦU	51
A. TỔNG QUAN	51
B. CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA CCM VIỆT NAM LIÊN QUAN TỚI CẦU	
33. Phát triển các Đề xuất của Quỹ Toàn cầu	52
Lựa chọn Đơn vị Nhận viện trợ chính (PR)	53
34. Lựa chọn Đề cử Đơn vị Nhận viện trợ chính gửi Quỹ Toàn cầu	53
35. Sơ tuyển Đơn vị Nhận Tài trợ phụ (SRs)	56
36. Thực hiện Chương trình	57
C. HƯỚNG DẪN CỦA QUỸ TOÀN CẦU VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA NAM	•
37. Hoạt động của CCM Việt Nam đối với Giám sát viện trợ của Quỹ Toàn cầ	u 59
38. Chức năng giám sát của CCM Việt Nam	59
	2

39. Chuẩn bị báo cáo tiến độ theo định kỳ sáu tháng của (PR) và công cụ Ban Giám sát	•
D. XUNG ĐỘT LỢI ÍCH ĐỐI VỚI TÀI TRỢ CỦA QUỸ TOÀN CẦU	62
40. Các nguyên tắc chung	62
41. Định nghĩa Xung đột lợi ích trong bối cảnh của CCM Việt Nam	63
42. Áp dụng chính sách COI của CCM Việt Nam	64
43. Cơ cấu thực hiện Chính sách COI	65
44. Phương thức Quản lý và Giảm thiểu Xung đột lợi ích	65
45. Quà tặng và Ưu đãi	67
46. Nghi vấn về xung đột lợi ích	67
47. Không tuyên bố lợi ích	68
48. Văn bản về Xung đột lợi ích	68
49. Rà soát định kỳ Chính sách Xung đột lợi ích	69
E. VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN QUỸ TOÀN CẦU	
50. Quỹ Toàn cầu	69
51. Cơ quan quản lý quỹ địa phương (LFA)	69
52. Các đơn vị thực hiện dự án:	70
Các đơn vị nhận tài trợ chính (PR)	70
Tư cách pháp nhân của PR	71
Đơn vị Nhận viện trợ phụ (SR)	72
Chính sách bảo hộ bổ sung	73

Danh mục viết tắt

AIDS Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải

CBO Tổ chức dựa vào cộng đồng

CSO Các tổ chức xã hội nghề nghiệp

COI Xung đột lợi ích

CCM Việt Ban Điều phối Quốc gia

Nam

CPMU Ban Quản lý dự án Quốc gia

EWG Nhóm điều phối hoạt động

GF Quỹ Toàn cầu

GFATM Quỹ Toàn cầu phòng chống AIDS, Lao

và Sốt rét

GVN Chính phủ Việt Nam

HIV Virus gây suy giảm miễn dịch ở người

INGO Các tổ chức phi chính phủ quốc tế

LOI Thư quan tâm

LFA Cơ quan quản lý quỹ địa phương

ML Thư quản lý

MOU Biên bản ghi nhớ

SDG Các Mục tiêu phát triển bền vững

M&E Giám sát và đánh giá

NGO Tổ chức phi chính phủ

ODA Vốn đầu tư nước ngoài

PR Đơn vị nhận viện trợ chính

SDA Mảng dịch vụ cung cấp

SR Đơn vị nhận viện trợ phụ

SSR Đơn vị nhận viện trợ phụ - phụ

TRP Hội đồng rà soát kỹ thuật

TOR Điều khoản tham chiếu

TB Bệnh Lao

VAT Thuế giá trị gia tăng

VN-CCM Ban Điều phối Quốc gia Việt Nam

GIỚI THIỆU

Giới thiệu về Quỹ Toàn cầu

Quỹ Toàn cầu hoạt động với mục đích thu hút, quản lý và giải ngân các nguồn lực bổ sung nhằm đóng góp vào công tác kiểm soát ba căn bệnh HIV/AIDS, lao và sốt rét một cách bền vững và có ý nghĩa, cũng như góp phần giảm đói nghèo, một trong các Mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs).

Quỹ Toàn cầu viện trợ cho các chương trình tập trung vào (1) việc thiết lập và phát triển các mối quan hệ đối tác giữa các bên liên quan trong một quốc gia, bao gồm các cơ quan chính phủ, các tổ chức phi chính phủ (NGOs), các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các tổ chức song phương - đa phương và khu vực tư nhân; (2) tăng cường sự tham gia của người dân, đặc biệt là những người chịu ảnh hưởng của ba căn bệnh trên; (3) dựa trên các cơ chế điều phối hiện có, thúc đẩy các quan hệ đối tác mới và sáng tạo; (4) khuyến khích sự minh bạch, tính trách nhiệm; và (5) loại bỏ sự kỳ thị đối với những người chịuảnh hưởng của HIV/AIDS và Lao, đặc biệt là các nhóm dễ tổn thương.

Quỹ Toàn cầu cũng nhận thấy tầm quan trọng của việc hỗ trợ các hệ thống y tế công, tư và cộng đồng; bởi những yếu kém và thiếu hụt trong các hệ thống này đã gây khó khăn trong nỗ lực giảm gánh nặng về HIV, Lao và Sốt rét. Với việc chú trọng đảm bảo mối liên kết giữa ngành y tế và các kết quả đạt được trong công tác phòng, chống ba căn bệnh này, Quỹ Toàn cầu xác định rằng chỉ bằng cách tiếp cận đa ngành, với định hướng và điều phối của quốc gia, với sự tham gia của tất cả các đối tác có liên quan, thì các nguồn lực bổ sung mới có thể tạo ra được tác động lớn. Do vậy, các đối tác phải được tham gia vào quá trình xây dựng các đề xuất, đưa ra quyết định về việc phân bổ và sử dụng nguồn lực tài chính của Quỹ Toàn cầu. Nhằm đạt đượcmục đích này, Quỹ Toàn cầu mong muốn các đề xuất dự án viện trợ được điều phối bởi một nhóm nhiều đối tác thông qua Cơ chế Điều phối Quốc gia (CCM), và chính CCM sẽ giám sát việc thực hiện của các dự án sau khi được phê duyệt.

Giới thiệu về Cơ chế Điều phối Quốc gia tại Việt Nam

Ban điều phối Quốc gia tại Việt Nam (CCM Việt Nam) có sứ mệnh to lớn là một cơ quan điều phối quốc gia về phòng chống ba căn bệnh AIDS, Lao, Sốt rét. Ban đầu, CCM Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 4557/QD-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 21 tháng 12 năm 2004 với 23 thành viên, nhằm quản lý các ứng phó của quốc gia

về ba căn bệnh là HIV, Sốt rét, Lao, cũng như điều phối nguồn lực của tất cả các đối tác. CCM Việt Nam dựa trên nền tảng và có tính kết nối với các cơ chế hiện có để lập kế hoạch phù hợp với các chiến lược quốc gia. Các thành viên trong CCM Việt Nam đại diện cho nhiều bên liên quan khác nhau, mỗi thành viên đại diện cho một tổ chức quan tâm đến việc chống lại một hay nhiều hơn trong ba căn bệnh nêu trên. Vai trò và chức năng của mỗi bên liên quan có quan hệ đối tác với CCM Việt Nam được cơ chế này thống nhất, đảm bảo sự công bằng và minh bạch giữa các đối tác. Cơ cấu thành phần của CCM Việt Nam gồm đại diện các cơ quan chính phủ, các tổ chức xã hội nghề nghiệp (gồm các tổ chức phi chính phủ, người sống chung với bệnh, khu vực tư nhân, tổ chức phật giáo), các đối tác phát triển song phương và đa phương.

Tài liệu này cung cấp hướng dẫn cập nhật về cách quản lý và hoạt động của CCM Việt Nam, bao gồm các Ủy ban và tiểu ban CCM Việt Nam, cũng như vai trò của họ trong các hoạt động của Quỹ Toàn cầu. Tài liệu này hướng dẫn các thành viên CCM Việt Nam giám sát việc thực hiện các ứng phó quốc gia về AIDS, Lao, Sốt rét và các bệnh liên quan, bao gồm cả việc thực hiện viện trợ của Quỹ Toàn cầu tại Việt Nam.

Trong mối quan hệ với Quỹ Toàn cầu về Phòng chống AIDS, Lao và Sốt rét (sau đây được gọi là Quỹ Toàn cầu, GFATM hoặc GF), CCM Việt Nam có nghĩa vụ:

- i. Thông qua và đệ trình các đề xuất cho Quỹ Toàn cầu, và
- ii. Thực hiện giám sát và hỗ trợ quá trình thực hiện viện trợ của Quỹ Toàn cầu.

Để đáp ứng quy định của Quỹ Toàn cầu trong việc đệ trình đề cương, Quỹ toàn cầu yêu cầu việc thành lập một cơ chế điều phối quốc gia đa ngành hoặc một diễn đàn đối tác bao gồm các thành viên đại diện các tổ chức chính phủ, phi chính phủ và/hoặc xã hội nghề nghiệp, các tổ chức đa phương, song phương, các nhà viện trợ quốc tế và các tổ chức phi chính phủ quốc tế. Các đại diện này cần có năng lực, kiến thức nền và kinh nghiệm để thực hiện vai trò chủ chốt trong việc xây dựng đề xuất, đề nghị phân bổ ngân sách và giám sát thực hiện nhằm đảm bảo các nguồn viện trợ của Quỹ Toàn cầu được sử dụng một cách hiệu quả.

Là một trong những thành tố quan trọng trong cơ cấu/tổ chức của Quỹ Toàn cầu, CCM Việt Nam đóng vai trò trung tâm trong cam kết của Quỹ Toàn cầu về quyền tự chủ quốc gia và các quyết định liên quan đến việc quản lý nguồn viện trợ. Là một diễn đàn đối tác ở cấp quốc gia, CCM Việt Nam tham gia vào quá trình xây dựng đề cương, thông qua

và đệ trình các đề xuất viện trợ cho Quỹ Toàn cầu dựa trên các ưu tiên và nhu cầu quốc gia. Khi các yêu cầu này được Quỹ Toàn cầu phê duyệt, và sau khi hoàn tất đàm phán về viện trợ với Ban Thư ký Quỹ Toàn cầu, CCM Việt Nam sẽ thực hiện giám sát tiến độ triển khai dự án. Trách nhiệm cốt lõi của CCM Việt Nam là giám sát việc triển khai dự án. CCM Việt Nam cần thực hiện kế hoạch giám sát nhằm đảm bảo rằng các hoạt động của dự án được triển khai và các nguồn lực được sử dụng đúng theo quy định trong thỏa thuận viện trợ. Việc xây dựng kế hoạch và công cụ giám sát để theo dõi tiến độ thực hiện của PR rất quan trọng, để đảm bảo trách nhiệm giải trình thỏa đáng đối với Quỹ Toàn cầu về việc sử dụng viện trợ, và hỗ trợ PR trong các lĩnh vực vượt quá tầm kiểm soát và ngoài nghĩa vụ của họ. Đây cũng là yêu cầu về tính pháp lý của viên trợ.

CCM Việt Nam là một cơ chế do Quỹ Toàn cầu ủy thác. Thỏa thuận viện trợ của Quỹ Toàn cầu bao gồm các điều khoản, ủy quyền cho CCM Việt Nam thực hiện vai trò của mình và các PR phối hợp với CCM Việt Nam để thực hiện các hoạt động giám sát. Để thực hiện chức năng của CCM Việt Nam một cách hiệu quả hơn và tăng quyền cho CCM Việt Nam, theo quy định quản lý viện trợ của Chính phủ Việt Nam, Bộ Y tế thành lập Ban Quản lý dự án Hỗ trợ các hoạt động của Ban Điều phối Quốc gia Quỹ Toàn cầu tại Việt Nam (Ban QLDA) để tiếp nhận viện trợ của Quỹ Toàn cầu và hỗ trợ triển khai và giải ngân các hoạt động của CCM Việt Nam từ nguồn kinh phí của Quỹ Toàn cầu và vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam, trên cơ sở kế hoạch hoạt động và dự toán được CCM Việt Nam thông qua.

Ban QLDA CCM Việt Nam được đặt tại Vụ Hợp tác Quốc tế, Bộ Y tế. Nhân sự của BQLDA bao gồm lãnh đạo Vụ Hợp tác Quốc tế và đại diện của một số Vụ Cục của Bộ Y tế. CCM Việt Nam thành lập một ban thư ký để giúp CCM Việt Nam triển khai các hoạt động trên cơ sở hiệp định ký kết giữa Quỹ Toàn Cầu và Chính Phủ Việt Nam.

Trong mối quan hệ giữa CCM Việt Nam và các Cơ quan Chính phủ (Văn phòng Chính Phủ, Bộ Y tế, Bộ Ngoại Giao, Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Lao động – Thương binh – xã hội): CCM Việt Nam phối hợp chặt chẽ với các Cơ quan Chính phủ trong quá trình điều phối, triển khai và giám sát các hoạt động dự án Quỹ Toàn cầu tại Việt Nam. Tiến độ triển khai và khả năng giải ngân của các dự án Quỹ Toàn cầu được CCM Việt Nam cập nhật tới các Bộ/ngành thông qua các thành viên CCM Việt Nam là

đại diện các cơ quan chính phủ, các văn bản báo cáo hoặc các cuộc họp. Trường hợp cần thiết CCM Việt Nam làm việc với các cơ quan chính phủ: báo cáo tình hình, đề nghị hỗ trợ của Chính phủ Việt Nam liên quan đến các cơ chế chính sách, tạo thuận lợi cho việc thực hiện, nâng cao hiệu quả của dự án; hỗ trợ giải quyết các thủ tục phê duyệt dự án, chỉ đạo thúc đẩy giải ngân.

Quy chế này được CCM Việt Nam xây dựng và phê chuẩn như một tài liệu hướng dẫn và tham khảo và ràng buộc giữa Ban Thư ký, các Tiểu ban CCM Việt Nam, Ủy ban Giám sát, Ủy ban Thường trực của CCM Việt Nam, Chủ tịch, Phó Chủ tịch và tất cả các Thành viên CCM Việt Nam, Đơn vị nhận viện trợ chính (PRs) và tất cả các Đơn vị nhận viện trợ phụ (SRs) trong việc thực hiện viện trợ của Quỹ Toàn cầu tại Việt Nam. Quy chế quản lý và hoạt động của CCM Việt Nam cần được cập nhật thường xuyên để phục vụ với tình hình thực tế. Để đảm bảo các hoạt động của CCM Việt Nam, việc cập nhật sẽ được tiến hành mỗi năm một lần và nội dung mới cần được thông qua bởi CCM Việt Nam.

<u>PHẦN I</u>

DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU PHỐI QUỐC GIA QUỸ TOÀN CẦU TẠI VIỆT NAM NHIỆM KỲ 2020 - 2022

STT	Họ và tên	Chức vụ	Vị trí	Thông tin liên lạc	Thành viên dự bị
CHŮ	TICH CCM	Việt Nam			
1	Ông Phạm Lê Tuấn	Nguyên Thứ trưởng, Bộ Y tế	Chủ tịch CCM Việt Nam	Email: phamtuandr2003@gmail.com SĐT: 0948683999	
PHO	CHỦ TỊCH	CCM Việt Na			
2	Bà Nguyễn Thị Minh Châu	Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế, Bộ Y tế	Phó chủ tịch CCM Việt Nam	Email: chautiotina@yahoo.com	
3	Ông Park Kidong	Trưởng Đại diện Tổ chức Y tế Thế giới – WHO tại Việt Nam	Phó chủ tịch CCM Việt Nam	Email: parkk@who.int	Bà Otsu Satoko Email: otsus@who.int SDT: +84962871399
CÁC	CO QUAN 1	NHÀ NƯỚC	_		
4	Bà Lê Thị Minh Thoa	Phó Vụ trưởng, Vụ Các Tổ chức Quốc tế, Bộ Ngoại giao	Thành viên Chính thức	Email: minhthoa@gmail.com SDT: 02437995652	Ông Khổng Hoàng Khôi Email: khonghoangkhoi@gmail.com SĐT: 0911619918
5	Ông Đoàn Hữu Bảy	Phó Vụ trưởng, Vụ Khoa giáo – Văn xã, Văn phòng Chính Phủ	Thành viên Chính thức	Email: doanhuubay@chinhphu.vn, doanhuubay@yahoo.com.vn SĐT: 0913229657	Ông Nguyễn Cửu Đức
6	Bà Nông Thị Hồng Hạnh	Bộ Kế hoạch Đầu tư	Thành viên Chính thức	Email:nongthihonghanh@mpi .gov.vn, hanhnong@gmail.com SDT: 0912151234	
7	Ông Võ Hữu Hiển	Phó Cục trưởng, Cục Quản lý Nợ và Tài chính Đối ngoại, Bộ Tài Chính	Thành viên Chính thức	Email: vohuuhien@mof.gov.vn	Ong Nguyễn Ngọc Hưng Email: nguyenngochung@mof.gov. vn SĐT: 0903428787
8	Ông Lê Văn	Phó Cục trưởng Cục	Thành viên	Email: lekhanhsep@yahoo.com	Ông Vũ Văn Úy

	Khánh	Phòng,	Chính	SĐT: 0912309363		
		chống tệ	thức			
		nạn xã hội,				
		Bô Lao				
		Động				
		Thương				
		Binh Xã hội				
CÁC	<u> </u> TỔ CHỨC (
		Cán bô			Bà Nguyễn Nguyệt Minh	
		Chương				
		trình, Cơ			Email: minh.nguyen@un.org	
	Ông	quan Phòng	Thành		SDT: 0835934927	
	Nguyễn	chống Ma	viên	Email:	551: 0033731727	
9	Thanh	tuý và Tội	Chính	cuong.nguyen@unodc.org		
	Cường		thức	SĐT: 0912505105		
	Cuong	phạm của	uluc			
		Liên Hợp				
		quốc – UNODC				
		Giám đốc			Bà Nguyễn Thiên Nga	
		Quốc gia			Email:nguyenth@unaids.org	
		Cơ quan			SĐT: +84917291496	
	Bà Marie-	Phòng	Thành			
10	Odile	chống	viên	Email: emondm@unaids.org		
10	Emond	AIDS của	Chính	SĐT: 0913493955		
	Zinona	Liên hiệp	thức			
		Quốc -				
		UNAIDS				
		Điều phối			Bà Singh Ritu	
		viên quốc	T1. 2 1.			
	â M	gia Tổ chức	Thành		Email: risingh@usaid.gov	
11	Ông Mark	Kế hoạch	viên	Email: <u>TrogerM@state.gov</u>	SĐT: +84 24 3935 1236	
	Troger	Cứu trơ	Chính			
		Khẩn cấp -	thức			
		PEPFAR				
		Cán bộ Y tế	Thành	Email:	Bà Délphine Rapoud	
	Ông	và Phát	viên	Thomas.mourez@diplomatie.		
12	Thomas	triển xã hội	Chính	gouv.fr	Email:	
	Mourez	– Đại sứ	thức	SDT: 02439445803	delphine.rapoud@yahoo.fr	
		quán Pháp	uiuc	5D1. 02+374+3003	SĐT: 0786062538	
CÁC	CÁC TỔ CHÚC XÃ HỘI					
		Phó Giám			Ông Lê Trung Tuấn - Viện	
		đốc Trung			Nghiên cứu Tâm lý người	
		tâm Nghiên	Thành		sử dụng ma túy PSD	
	Ông	cứu và Đào	viên	Email:		
13	Nguyễn	tạo phát	Chính	anbacsicuctreem@gmail.com	Email:	
	Trọng An	triển cộng	thức	SĐT: 0904127858	letrungtuan1710@gmail.com	
		đồng	inuc		SĐT: 0942215474	
		(VNGO				
		phía Bắc)				

14	Bà Tiêu Thị Thu Vân	Chủ tịch Hội phòng chống HIV/AIDS TPHCM (VNGO	Thành viên Chính thức	Email: tieuthithuvan.bs@gmail.com SĐT: 0908139756	Bà Vũ Thị Tường Vi – ĐH Y Dược TP HCM Email: tuongvipac@gmail.com SĐT: 0908577767
15	Ông Nguyễn Anh Phong	phía Nam) Đại diện người sống chung với HIV, khu vực miền Nam (Mạng lưới VNP+)	Thành viên Chính thức	Email:phonganhnguyen79@g mail.com SĐT: 0907538507	Ông Nguyễn Tấn Tài (VNP+) Email:tainguyentainguyen56 6@gmail.com SĐT: 0942287010
16	Bà Nguyễn Ánh Phượng	Đại diện người sống chung với Lao	Thành viên Chính thức	Email: pinkcat.city@gmail.com SDT: 0369831943	Ông Chu Thái Sơn Email: s.chuthai@yahoo.com SĐT: 01656036998
17	Ông Nguyễn Văn Sinh	Đại diện người sống chung với Sốt rét	Thành viên Chính thức	Email:nguyenvansinhhanh195 6@gmail.com SDT: 0916338686	
18	Ông Đỗ Gia Trường Đức (Lưu Khiết)	Đại diện nhóm người quan hệ đồng tính nam (KAP miền Nam - VYKAP)	Thành viên Chính thức	Email: khiet.vykap@gmail.com	Bà Dương Tú Anh (VYKAP) Email: tranvietanh0611@gmail.com SĐT: 08 55006786
19	Bà Phạm Thị Minh	Đại diện nhóm người tiêm chích ma túy (KAP miền Bắc - Mạng lưới VNPUD)	Thành viên Chính thức	Email: phamthiminh.venha@gmail.c om SDT: 0949286244	Bà Nguyễn Thị Chắn (VNPUD) Email: nguyenchan73@gmail.com SĐT: 0989183636
20	Ông Phạm Tuấn Sinh	Đại diện các tổ chức dựa vào cộng đồng miền Bắc (Mạng lưới MSM - TG VN)	Thành viên Chính thức	Email: sinhpham521993@gmail.com SDT: 098 8417893	Bà Đào Phương Thanh (nhóm Hoa Sữa) Email:daophuongthanh1968 @gmail.com
21	Ông Huỳnh	Đại diện các tổ chức	Thành viên	Email: tiendat1747@gmail.com	Ông Nguyễn Minh Thuận – CBO ALO BOY

	Tiến Đạt	dựa vào	Chính	SDT: 090 6926730	Email:
		cộng đồng	thức		thuan.aloboy@gmail.com
		miền Nam			SĐT: 090 9340286
		(CBO Sắc			
		màu cuộc			
		sống)			
22	Ông Thích Thanh Huân	Trụ trì chùa Pháp Vân	Thành viên Chính thức	Email: phapvantuthien@gmail.com SDT: 0912255391	Ông Nguyễn Thanh Thắng Email: thanhthang7674@gmail.com
23	Bà Mai Thị Diệu Huyền	VCCI	Thành viên Chính thức	Email: huyenmd.vcci@gmail.com SDT: 0983395598	

PHÀN II

CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, CƠ CẦU VÀ QUY TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CCM VIỆT NAM

A. CÁC NGUYÊN TẮC CỦA CCM Việt Nam

CCM Việt Nam là một cơ chế do Quỹ Toàn cầu ủy thác. Trong mối quan hệ với Quỹ Toàn cầu về Phòng chống AIDS, Lao và Sốt rét, CCM Việt Nam có nghĩa vụ thông qua và đệ trình các đề xuất cho Quỹ Toàn cầu, thực hiện hỗ trợ và giám sát quá trình thực hiện viên trợ của Quỹ Toàn cầu.

Là một trong những thành tố quan trọng trong cơ cấu/tổ chức của Quỹ Toàn cầu, CCM Việt Nam đóng vai trò trung tâm trong cam kết của Quỹ Toàn cầu về quyền tự chủ quốc gia và các quyết định liên quan đến việc quản lý nguồn viện trợ. Là một diễn đàn đối tác ở cấp quốc gia, CCM Việt Nam tham gia vào quá trình xây dựng đề cương, thông qua và đệ trình các đề xuất viện trợ cho Quỹ Toàn cầu dựa trên các ưu tiên và nhu cầu quốc gia. Khi các yêu cầu này được Quỹ Toàn cầu phê duyệt, và sau khi hoàn tất đàm phán về viện trợ với Ban Thư ký Quỹ Toàn cầu, CCM Việt Nam sẽ thực hiện giám sát tiến độ triển khai dự án. Trách nhiệm cốt lõi của CCM Việt Nam là giám sát việc triển khai dự án. CCM Việt Nam cần thực hiện kế hoạch giám sát nhằm đảm bảo rằng các hoạt động của dự án được triển khai và các nguồn lực được sử dụng đúng theo quy định trong thỏa thuận viện trợ. Việc xây dựng kế hoạch và công cụ giám sát để theo dõi tiến độ thực hiện của PR rất quan trọng, để đảm bảo trách nhiệm giải trình thỏa đáng đối với Quỹ Toàn cầu về việc sử dụng viện trợ, và hỗ trợ PR trong các lĩnh vực vượt quá tầm kiểm soát và ngoài nghĩa vụ của họ. Đây cũng là yêu cầu về tính pháp lý của viên trơ.

Trong mối quan hệ giữa CCM Việt Nam và các Cơ quan Chính phủ, CCM Việt Nam phối hợp chặt chẽ với các Cơ quan Chính phủ trong quá trình điều phối, triển khai và giám sát các hoạt động dự án Quỹ Toàn cầu tại Việt Nam. Tiến độ triển khai và khả năng giải ngân của các dự án Quỹ Toàn cầu được CCM Việt Nam cập nhật tới các Bộ/ngành thông qua các thành viên CCM Việt Nam là đại diện các cơ quan chính phủ, các văn bản báo cáo hoặc các cuộc họp. Trường hợp cần thiết CCM Việt Nam làm việc với các cơ quan chính phủ: báo cáo tình hình, đề nghị hỗ trợ của Chính phủ Việt Nam

liên quan đến các cơ chế chính sách, tạo thuận lợi cho việc thực hiện, nâng cao hiệu quả của dự án; hỗ trợ giải quyết các thủ tục phê duyệt dự án, chỉ đạo thúc đẩy giải ngân.

CCM Việt Nam hoạt động tuân theo các nguyên tắc về tham gia đầy đủ, đảm bảo tính minh bạch, đối tác hợp tác và vận hành hiệu quả. Các thành viên chính phủ và phi chính phủ được tổ chức mình lựa chọn theo phương thức minh bạch và bằng văn bản. CCM Việt Nam cần đáp ứng hướng dẫn chung của Quỹ Toàn cầu, bao gồm việc giảm thiểu xung đột lợi ích và quản lý rủi ro.

B. VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN

1. Vai trò, trách nhiệm và quyền hạn của CCM Việt Nam:

CCM Việt Nam có vai trò và trách nhiệm như sau:

- 1.1 Điều phối quá trình xây dựng và đệ trình các đề xuất viện trợ của quốc gia
 - i. Áp dụng một quy trình minh bạch và bằng văn bản để thu thập và xem xét các đệ trình có thể kết hợp trong đề cương, huy động sự tham gia đông đủ của các đối tác liên quan dựa trên thế mạnh chuyên môn của họ để xây dựng các hoạt động đề xuất và thống nhất một chiến lược, xác định các thiếu hụt về tài chính, xác định các nhu cầu ưu tiên, và xác định lợi thế so sánh của các đối tác đề xuất để đạt được chiến lược đó.
 - ii. Chuẩn bị, điều phối, rà soát và đệ trình Quỹ Toàn cầu đề xuất viện trợ đảm bảo đáp ứng yêu cầu của Quỹ Toàn cầu cũng như phù hợp với ưu tiên của chương trình quốc gia về AIDS, Lao, Sốt rét của Việt Nam.
 - iii. Xây dựng một quy trình chính thức cho việc phát triển đề cương đảm bảo tính minh bạch và bằng văn bản, hỏi ý kiến tất cả các thành viên CCM Việt Nam, các thành viên không thuộc CCM Việt Nam và các bên liên quan khác.
 - iv. Có văn bản thể hiện các nỗ lực để gắn kết sự tham gia của các nhóm đích chính trong việc xây dựng các bản đề xuất viện trợ, bao gồm cả các nhóm đích có nguy cơ lây nhiễm cao.
 - v. Dẫn chứng các nỗ lực thu hút các nhóm trọng điểm vào quá trình đệ trình bản đăng ký yêu cầu viện trợ, bao gồm các nhóm cơ nguy cơ cao nhất.
 - vi. Trả lời các câu hỏi của Quỹ Toàn cầu liên quan đến các đề xuất này.
- 1.2 Lựa chọn (các) Đơn vị Nhận viện trợ chính (PR) và (các) Đơn vị Nhận viện trợ phụ (SR) cho các dự án do Quỹ Toàn cầu viện trợ. Trường họp CCM Việt Nam giao trách nhiệm lựa chọn SR cho (các) Tiểu ban (Sub CCM) hoặc (các) PR.

- (Các) Tiểu ban (Sub CCM) hoặc (các) PR nhận trách nhiệm phải đảm bảo một quá trình lựa chọn minh bạch và bằng văn bản.
- i. Xây dựng và tài liệu hóa các tiêu chí rõ ràng và khách quan cho quy trình lựa chọn tất cả các PRs và SRs mới và đang hoạt động; lựa chọn các tổ chức phù hợp làm PRs và SRs trong gói viện trợ của Quỹ Toàn cầu tại thời điểm đệ trình bản đăng ký yêu cầu viện trợ, và tài liệu hóa quá trình quản lý các xung đột lợi ích tiềm năng có thể ảnh hưởng đến quy trình lựa chọn.
- ii. Thực hiện các quá trình lựa chọn (các) Đơn vị Nhận Tài trợ phụ (SR) cho các gói viện trợ này cùng với đơn vị nhận viện trợ chính, trừ khi CCM Việt Nam giao toàn bộ trách nhiệm này cho (các) PR. Theo đó, (các) PR nhận trách nhiệm phải đảm bảo một quá trình lựa chọn minh bạch và bằng văn bản.
- 1.3 Giám sát thực hiện dự án viện trợ.
 - i. Đệ trình và triển khai kế hoạch giám sát đối với các khoản viện trợ của Quỹ Toàn cầu phê duyệt. CCM Việt Nam đã thành lập Ủy ban Giám sát có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch, hoạt động giám sát và theo Điều khoản tham chiếu của Ủy ban Giám sát.
 - ii. Thông qua những thay đổi lớn trong kế hoạch thực hiện các dự án của (các) PR.
 - iii. Đệ trình Quỹ Toàn cầu yêu cầu tiếp tục viện trợ cho mỗi dự án đã được phê duyệt.
 - iv. Chủ động xác định các nhu cầu hỗ trợ về mặt kỹ thuật đối với các gói viện trợ và huy động hỗ trợ thích hợp.
 - v. Đảm bảo việc theo dõi các vấn đề liên quan đến việc triển khai viện trợ. Tổ chức đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ, định kỳ theo dõi tiến độ thực hiện dự án.
 - vi. Đánh giá quá trình thực hiện các dự án bao gồm hoạt động của Ban Quản lý Dự án Trung ương và địa phương, hoàn tất việc kiểm tra định kỳ và các yêu cầu tiếp tục viện trợ trước thời hạn 03 năm kể từ khi kinh phí đã được Quỹ Toàn cầu phê duyết lần đầu.
 - vii. Giám sát các hoạt động của PR trong quá trình kết thúc viện trợ và thông qua các kế hoạch kết thúc viện trợ. Nếu có thể, đệ trình Bản đề xuất kinh phí theo Nguyên tắc liên tục của Chính sách dịch vụ.
 - viii. Rà soát các đề xuất viện trợ và các hoạt động gia hạn nhằm đảm bảo việc can thiệp phù hợp với các tiếp cận nhạy cảm về giới và không vi phạm các nguyên tắc về nhân quyền.
- 1.4 Giám sát và điều phối ứng phó quốc gia bao gồm đối thoại với tất cả các đối tác về AIDS, Lao, Sốt rét và các vấn đề y tế liên quan:

- i. Rà soát các hoạt động để đảm bảo phù hợp với Chiến lược quốc gia đối với ba căn bệnh, và lưu ý đến đóng góp của tất cả các đối tác triển khai.
- ii. Đảm bảo việc xây dựng các bản chiến lược quốc gia cho 03 bệnh được thực hiện và dựa trên các đề xuất cũng như viện trợ có tính đóng góp cho chiến lược quốc gia của 03 bệnh của Quỹ Toàn cầu, bao gồm các kế hoạch về nguồn lực mà xác định được tất cả các nguồn hỗviện trợ và ngân sách tổng thể.
- iii. Rà soát kế hoạch hoạt động và ngân sách của từng giai đoạn viện trợ.
- iv. Xây dựng phương pháp tiếp cận phối hợp để xây dựng chương trình theo dõi và đánh giá, và kết hợp phương pháp tiếp cận này vào hệ thống theo dõi y tế công cộng rộng rãi hơn.
- v. Tạo cơ hội chia sẻ kinh nghiệm và hợp tác giữa các đối tác triển khai.
- vi. Hỗ trợ tư vấn các vấn đề về chính sách và thực tiễn giữa các đối tác (nhà viện trợ, đối tác triển khai, các Bộ, ngành).
- vii. Cung cấp hướng dẫn và theo dõi công việc của các đơn vị nhận viện trợ chính (PR) và đơn vị nhận viện trợ phụ (SR).
- viii. Tôn trọng các vấn đề đạo đức liên quan đến phòng chống HIV, sốt rét và lao.
- 1.5 Đảm bảo phối hợp hiệu quả giữa các nguồn viện trợ trong nước và nước ngoài nhằm hỗ trợ các chiến lược quốc gia về HIV, Lao và Sốt rét đảm bảo sự tham gia và sử dụng hiệu quả nguồn viện trợ của các đối tác y tế liên quan
- 1.6 Tiếp tục phát triển, chỉnh sửa và thực hiện Quy chế này.

2. Vai trò, Trách nhiệm và Quyền hạn của các Thành viên CCM Việt Nam:

- 2.1. Mỗi Thành viên CCM Việt Nam cần sẵn sàng thực hiện các trách nhiệm sau:
 - i. Tôn trọng và tuân theo Quy chế này và các chính sách, quy định khác đã được CCM Việt Nam phê duyệt theo Quy chế này.
 - ii. Tham gia đầy đủ và chủ động tham gia các cuộc họp của CCM Việt Nam.
 - iii. Tự do chia sẻ kinh nghiệm và các thông tin liên quan trong các buổi họp.
 - iv. Tôn trọng và tuân theo các quyết định của CCM Việt Nam.
 - v. Thường xuyên hỏi ý kiến tư vấn của các tổ chức và cá nhân trong ngành và ngoài đơn vị công tác để có thể đóng góp ý kiến một cách công bằng và chính xác trong các cuộc họp của CCM Việt Nam.
 - vi. Tất cả các thành viên CCM Việt Nam đều được mời tham gia họp khi CCM Việt Nam cần đưa ra các quyết định. CCM Việt Nam sẽ thực hiện cơ chế biểu quyết đa số.
 - vii. Các thành viên là cá nhân đại diện cho quyền lợi của nhóm đối tượng được đề cử sẽ chịu trách nhiệm chia sẻ thông tin với những người trong nhóm một cách cởi mở và kịp thời, và cần tham khảo tư vấn của những người trong

- nhóm để đảm bảo rằng ý kiến của cả nhóm được thể hiện trong các cuộc họp và trong quá trình đưa ra quyết định của CCM Việt Nam.
- viii. Các thành viên có trách nhiệm chia sẻ kịp thời thông tin với CCM Việt Nam về hoạt động của nhóm đối tượng mình làm đại diện để đảm bảo tính cập nhật và cởi mở trong việc trao đổi thông tin. Mỗi thành viên cần thông báo tới Ban Lãnh đạo CCM Việt Nam và Ban thư ký về bất kỳ thay đổi nào liên quan tới họ.
- ix. Các thành viên cần trung lập và khẳng định một nguyên tắc rằng các thành viên CCM Việt Nam đại diện cho quyền biểu quyết của một nhóm đối tượng chứ không phải là đại diện cho tổ chức/cơ quan mà mình công tác. Một nhóm đối tượng có thể có nhiều hơn một cá nhân đại diện làm thành viên CCM Việt Nam.
- x. Các thành viên CCM Việt Nam phải công khai các xung đột về lợi ích một cách cởi mở và hạn chế phát ngôn hoặc biểu quyết trong khi CCM Việt Nam giải quyết vấn đề này. Khi xác định được có xảy ra xung đột lợi ích, thành viên này có thể tham gia vào các cuộc thảo luận, nếu được Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch mời, nhưng không được bỏ phiếu về vấn đề liên quan.
- xi. Mọi Thành viên CCM Việt Nam đều có trách nhiệm công khai những xung đột lợi ích tiềm năng liên quan đến Thành viên khác với điều kiện cần có bằng chứng chứng thực. Nếu CCM Việt Nam đồng ý, Thành viên liên quan sẽ bị buộc không được tham dự thảo luận về vấn đề này.
- xii. Vai trò của các tổ chức Liên hợp quốc, các tổ chức đa phương và song phương và các tổ chức phát triển khác trong CCM Việt Nam cần được dựa trên phương thức đối tác quốc gia và thể hiện vai trò của các đối tác trong việc phòng chống HIV/AIDS, Lao và Sốt rét ở Việt Nam.

Vai trò và trách nhiệm trên cũng được áp dụng cho các thành viên dự bị.

2.2. Quyền hạn của các Thành viên CCM Việt Nam

Mỗi Thành viên CCM Việt Nam đại diện cho một cộng đồng cụ thể; Chủ tịch và Phó Chủ tịch CCM Việt Nam là các cá nhân đại diện cho toàn thể các Thành viên CCM Việt Nam. Mỗi thành viên CCM Việt Nam có những quyền hạn sau:

- i. Quyền tham gia tất cả các cuộc thảo luận và hoạt động của CCM Việt Nam.
- ii. Quyền được sử dụng tiếng Việt trong các cuộc họp (sẽ được dịch/tóm tắt bằng tiếng Anh cho các thành viên nước ngoài không sử dụng tiếng Việt).
- iii. Quyền nhận các tài liệu liên quan bằng tiếng Anh và tiếng Việt.
- iv. Quyền đề xuất nội dung họp cho cuộc họp CCM Việt Nam tiếp theo.
- v. Quyền phát biểu ý kiến đối với tất cả các vấn đề liên quan đến nghĩa vụ của CCM Việt Nam trước khi đưa ra quyết định.

- vi. Quyền ký, hoặc từ chối ký, các đề xuất CCM Việt Nam gửi Quỹ Toàn cầu (với điều kiện Thành viên CCM Việt Nam từ chối ký đề xuất phải nêu rõ lý do và sẽ được lưu lại trong biên bản họp).
- vii. Quyền biểu quyết bất kỳ vấn đề nào cần mang ra biểu quyết.
- viii. Quyền đề xuất tới các Thành viên CCM Việt Nam về vị trí Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các thành viên UBGS, và các thành viên khác.
- ix. Quyền nhận chi phí đi lại khi tham dự các cuộc họp của CCM Việt Nam hoặc tham gia các hoạt động khác của CCM Việt Nam, hoặc khi thực hiện nhiệm vụ của CCM Việt Nam ở các địa điểm khác trong nước hoặc nước ngoài, phụ thuộc vào việc CCM Việt Nam nhận đủ ngân sách cho mục đích này hay không.

Các quyền trên cũng sẽ được áp dụng cho các Thành viên dự bị, trừ mục (iv) và (v) chỉ được thực hiện khi Thành viên đó vắng mặt hoặc nếu Thành viên đó ủy quyền cho Thành viên dự bị. Mục (vi) áp dụng cho các Thành viên dự bị chỉ khi họ thay mặt thành viên vắng mặt tham dự.

3. Vai trò, Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ tịch CCM Việt Nam:

Chủ tịch là người đại diện chính cho CCM Việt Nam trong các thảo luận/ đề xuất với Quỹ Toàn cầu, hoặc với đơn vị nhận viện trợ chính của khu vực (nếu có) về các nội dung/ vấn đề chủ chốt liên quan đến hoạt động của CCM Việt Nam, đến các gói viện trợ của Quỹ Toàn cầu tại Việt Nam. Trách nhiệm của Chủ tịch CCM Việt Nam là thực hiện theo các quy định của Quy chế này như sau:

- i. Triệu tập các cuộc họp của CCM Việt Nam để thảo luận về nội dung hoạt động của CCM Việt Nam, của các đơn vị nhận viện trợ chính và yêu cầu từ phía Quỹ Toàn cầu, hoặc đơn vị nhận viện trợ chính của khu vực (nếu có).
- ii. Triệu tập cuộc họp khẩn/đột xuất với Ban Lãnh đạo CCM Việt Nam, một số thành viên CCM Việt Nam, tiểu ban kỹ thuật, các PR, để giải quyết các vấn đề phát sinh theo thực tế.
- iii. Yêu cầu các Thành viên CCM Việt Nam đề xuất nội dung chương trình họp của CCM Việt Nam. Khi chương trình họp được duyệt, yêu cầu các thành viên có xung đột về lợi ích (COI) đảm bảo rằng bất kỳ vấn đề xung đột lợi ích nào cũng phải được ghi lại trong văn bản và được giải quyết theo chính sách về COI.
- iv. Chỉ đạo tổ chức và chủ trì các hoạt động giám sát, tư vấn cho các PR và SR ở các đơn vị trung ương và tỉnh /thành phố.

- v. Chủ trì các đối thoại chính sách, chiến lược, ứng phó quốc gia về ba bệnh.
- vi. Mời các cá nhân/ đơn vị tư vấn độc lập thực hiện theo dõi, đánh giá trước, trong và sau quá trình thực hiện dự án viện trợ để cung cấp thông tin khách quan cho CCM Việt Nam trong quá trình ra quyết định (vd: lựa chọn các PR/SR, đệ trình các đề xuất viện trợ, thông qua các thay đổi lớn trong quá trình thực hiện dự án,...)
- vii. Tổng kết các hoạt động quan trọng của CCM Việt Nam để thông báo tới các thành viên CCM Việt Nam.
- viii. Là người phát ngôn của CCM Việt Nam trong các nội dung trao đổi chính thức với Quỹ Toàn cầu và các tổ chức trong và ngoài nước khác.
- ix. Ký các báo cáo gửi cho Quỹ Toàn Có sự đồng thuận của các phó Chủ tịch.
- x. Tham gia các diễn đàn, hội nghị liên quan đến mọi hoạt động điều phối trong và ngoài nước theo chức năng ngiệm vụ của CCM Việt Nam
- xi. Khi cần, ủy thác một số trách nhiệm và quyết định nhất định cho Phó Chủ tịch.
- xii. Phê duyệt các hoạt động của dự án hỗ trợ hoạt động CCM Việt Nam với nguồn viện trợ của QTC trong giai đoạn làm chủ tịch.
- xiii. Kiểm tra định kỳ các hoạt động và giải ngân của các PRs và SRs theo quy định.
- xiv. Quản lý các hoạt động của Văn phòng CCM và Ban thư ký theo chức năng nhiệm vụ tại quy chế này.

4. Vai trò, Trách nhiệm và quyền hạn của các Phó Chủ tịch:

Các Phó Chủ tịch theo chức năng chuyên môn của tổ chức mình, cùng Chủ tịch đưa ra ý kiến trong các thảo luận/ đề xuất với Quỹ Toàn cầu, hoặc với đơn vị nhận viện trợ chính của khu vực (nếu có) về các nội dung/ vấn đề chủ chốt liên quan đến hoạt động của CCM Việt Nam, đến các gói viện trợ của Quỹ Toàn cầu tại Việt Nam.Trách nhiệm của các Phó Chủ tịch được quy định trong Quy chế này, cụ thể như sau:

- i. Thực hiện các nhiệm vụ do Chủ tịch phân công.
- ii. Thay mặt Chủ tịch giải quyết khi Chủ tịch yêu cầu và khi Chủ tịch không thể thực hiện các nhiệm vụ của mình.
- iii. Có ý kiến đồng thuận/không đồng thuận với một số báo cáo nhất định của CCM Việt Nam trước khi Chủ tịch phê duyệt.

iv. Cùng với Chủ tịch quản lý các hoạt động của Ban thư ký theo chức năng nhiệm vụ tại quy chế này.

5. Vai trò, Trách nhiệm và Quyền hạn của Ban Thư ký CCM Việt Nam:

CCM Việt Nam thành lập Ban Thư ký CCM Việt Nam. CCM Việt Nam và Quỹ Toàn cầu sẽ phê duyệt các Điều khoản tham chiếu và ngân sách của Ban Thư ký. Bộ Y tế sẽ phê duyệt phần ngân sách đối ứng hỗ trợ trả lương cho cán bộ hỗ trợ hoạt động của CCM Việt Nam. Ngân sách của Ban Thư ký sẽ bao gồm các chi phí hoạt động của CCM Việt Nam, lương cho cán bộ Ban Thư ký, cán bộ tư vấn. Ban Thư ký CCM Việt Nam sẽ không đóng vai trò trong việc thực hiện viện trợ.

Trách nhiệm của Ban Thư ký là triển khai các hoạt động của CCM Việt Nam theo chức năng nhiệm vụ trong quy chế này. Tối thiểu, Ban Thư ký CCM Việt Nam cần có một (01) cán bộ giám sát, một (01) cán bộ điều phối, hai (02) thư ký và một (01) cán bộ liên lạc bán thời gian dài hạn để thực hiện chức năng nhiệm vụ tại quy chế này.

Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký CCM Việt Nam như sau:

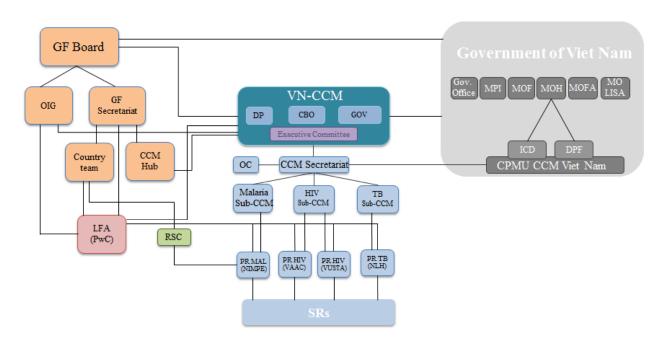
- i. Triển khai điều phối quá trình xây dựng và đệ trình các đề xuất viện trợ của quốc gia
- ii. Triển khai việc Lựa chọn (các) Đơn vị Nhận viện trợ chính (PR) và (các) Đơn vị Nhận viện trợ phụ (SR) cho các dự án do Quỹ Toàn cầu viện trợ. Trừ khi, CCM Việt Nam giao toàn bộ trách nhiệm này cho (các) PR. Theo đó, (các) PR nhận trách nhiệm phải đảm bảo một quá trình lựa chọn minh bạch và bằng văn bản.
- iii. Giám sát việc thực hiện dự án viện trợ theo chức năng của CCM Việt Nam.
- iv. Triển khai giám sát và điều phối ứng ứng phó quốc gia bao gồm đối thoại chính sách nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả các chiến lược quốc gia về phòng, chống HIV, Lao và Sốt rét và đảm bảo sự tham gia và sử dụng hiệu quả nguồn viện trợ của các đối tác y tế liên quan.
- v. Xem xét và tham mưu cho Chủ tịch và Ủy ban Thường trực để đưa ra quyết định cho các vấn đề cấp bách với thời gian ngắn không kịp tổ chức buổi họp toàn bộ các thành viên CCM Việt Nam
- vi. Triển khai các hoạt động thường quy của Ban thư ký, bao gồm:

- Hỗ trợ các chuyến công tác của Quỹ Toàn cầu, các cơ quan liên quan trong và ngoài nước, các thành viên CCM Việt Nam, các đoàn ra, đoàn vào trong khuôn khổ làm việc của CCM Việt Nam.
- Hỗ trợ, điều phối các cuộc họp của CCM Việt Nam, các nhóm công tác, tiểu ban và các cuộc họp đột xuất, bao gồm chương trình họp, thư mời họp, biên bản họp, đảm bảo rằng chỉ những người đủ thẩm quyền theo quy định của Quy chế này có thể tham dự các cuộc họp đó.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động và kinh phí của CCM Việt Nam để Uỷ ban giám sát và các thành viên CCM thông qua.
- Kịp thời chia sẻ thông tin và các tài liệu giữa Quỹ Toàn cầu, các Thành viên CCM Việt Nam, các PR, và các đối tác liên quan CCM Việt Nam.
- Yêu cầu các PR gửi báo cáo và các tài liệu khác cho CCM Việt Nam theo viện trợ thường quy hoặc đột xuất theo yêu cầu của CCM Việt Nam.
- Duy trì và cập nhật danh sách liên lạc của CCM Việt Nam, danh sách liên lạc các thành viên CCM Việt Nam VN, UBGS, UBTT, các tiểu ban kỹ thuật, ban Thư ký.
- Sắp xếp và lưu giữ các biên bản họp, tài liệu, thư từ và hồ sơ của CCM Việt Nam.
- Trả lời các câu hỏi của Quỹ Toàn cầu và các Tổ chức là thành viên của CCM Việt Nam.
- Tham gia các cuộc họp của CCM Việt Nam hoặc liên quan đến các nội dung của CCM Việt Nam, các hoạt động của các nhóm công tác kỹ thuật, các ủy ban và CCM Việt Nam các tiểu ban của CCM Việt Nam và các PR.
- Ban thư ký CCM Việt Nam đảm bảo thông tin đầy đủ về các yêu cầu giám sát, thông tin từ Quỹ Toàn cầu gửi CCM Việt Nam về nội dung viện trợ và các thông tin liên quan đến CCM Việt Nam cho các PR và SR.
- Trong trường hợp khẩn hoặc cần thiết, Ban thư ký CCM Việt Nam được quyền tổ chức các cuộc họp để trao đổi, giải quyết các nội dung kỹ thuật cùng các PR, các uỷ ban và tiểu ban kỹ thuật, các đối tác chuyên môn và trình báo cáo Ban Lãnh đạo CCM Việt Nam về những trao đổi đã thực hiện trong các cuộc họp

vii. Mọi hoạt động của Ban thư ký phải thực hiện theo chức năng nhiệm vụ trong quy chế này và phải báo cáo Ban Lãnh đạo CCM Việt Nam theo quy đinh.

C. CƠ CẦU CỦA CCM Việt Nam

6. Mô hình tổ chức của CCM Việt Nam



Quỹ Toàn cầu hoạt động với mục đích thu hút, quản lý và giải ngân các nguồn lực bổ sung nhằm đóng góp vào công tác kiểm soát ba căn bệnh HIV/AIDS, lao và sốt rét một cách bền vững và có ý nghĩa, cũng như góp phần giảm đói nghèo, một trong các Mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs).

Trong mối quan hệ giữa Quỹ Toàn cầu và CCM Việt Nam: CCM Việt Nam là cơ chế ủy thác của QTC tại quốc gia nhận viện trợ, vừa là đại diện các bên liên quan ở cấp quốc gia, để đảm bảo nguồn lực viện trợ được quản lý một cách tối ưu nhất.

Quỹ Toàn cầu thông qua Văn phòng Tổng Thanh tra (OIG) và Ban Thư ký Quỹ Toàn cầu (GF Secretariat) làm việc với CCM. Trong đó Ban Thư ký Quỹ Toàn cầu chịu trách nhiệm về các hoạt động thường quy của Quỹ Toàn cầu, chủ yếu là về quản lý viện trợ. Ban thư ký Quỹ Toàn cầu làm việc với các PR (đơn vị nhận tài trợ chính) thông qua các Country Team, đồng thời làm việc với CCM thông qua CCM hub về phân bổ nguồn lực, mục tiêu ưu tiên và triển khai dự án, giải quyết các khó khăn khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo đúng hướng dẫn của Quỹ Toàn cầu và chức

năng của CCM Việt Nam. Văn phòng Tổng Thanh tra (OIG) làm việc độc lập với Ban Thư ký Quỹ Toàn cầu và báo cáo trực tiếp với Hội đồng thông qua Ủy ban Kiểm toán và Tài chính, đảm nhiệm thanh tra tất cả các hệ thống, quy trình, hoạt động, chức năng và hoạt động của Quỹ Toàn cầu và của các chương trình mà Quỹ hỗ trợ.

Cơ quan quản lý Quỹ Địa phương (LFA), là các tổ chức độc lập được thuê bởi Quỹ Toàn cầu, đặt tại các quốc gia nhận viện trợ, làm việc trực tiếp với nhóm Công tác chuyên môn của Quỹ Toàn cầu (country team) trong việc theo dõi và đánh giá trước, trong và sau quá trình thực hiện dự án viện trợ. Cơ quan quản lý Quỹ Địa phương (LFA) không đại diện cho Quỹ toàn cầu và họ không có quyền đưa quyết định về các khoản tài trợ.

Trong mối quan hệ giữa CCM Việt Nam và các cơ quan Chính Phủ, CCM Việt Nam phối hợp chặt chẽ với các Cơ quan Chính phủ trong quá trình điều phối, triển khai và giám sát các hoạt động dự án Quỹ Toàn cầu tại Việt Nam, thông qua các thành viên CCM Việt Nam là cán bộ của Văn phòng Chính Phủ, Bộ Y tế, Bộ Ngoại Giao, Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Lao động – Thương binh – xã hội là đầu mối nắm bắt và chia sẻ CCM thông tin thủ tục hành chính, cơ chế, chính sách. CCM Việt Nam cập nhật tiến độ triển khai và khả năng giải ngân của các dự án Quỹ Toàn cầu tới các Bộ/ngành thông qua các thành viên CCM Việt Nam là đại diện các cơ quan chính phủ, các văn bản báo cáo hoặc các cuộc họp. Trong số các cơ quan chính phủ, Bộ Y tế là đơn vị đầu mối làm việc với CCM Việt Nam. Bộ Y tế thành lập Ban Quản lý dự án Hỗ trợ các hoạt động của Ban Điều phối Quốc gia Quỹ Toàn cầu tại Việt Nam (Ban QLDA), bao gồm cán bộ của Vụ Hợp tác Quốc tế, Vụ Kế hoạch Tài chính, để tiếp nhận viện trợ của Quỹ Toàn cầu và hỗ trợ triển khai và giải ngân các hoạt động của CCM Việt Nam từ nguồn kinh phí của Quỹ Toàn cầu và vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam, trên cơ sở kế hoạch hoạt động và dự toán được CCM Việt Nam thông qua.

Cấu tạo của CCM Việt Nam: Để hỗ trợ triển khai các chức năng của CCM Việt Nam, CCM VN thành lập 2 Ủy ban (Ủy ban thường trực và Ủy ban giám sát), 3 Tiểu ban kĩ thuật về 03 bệnh và 1 Ban Thư ký hỗ trợ. CCM Việt Nam cũng có thể thành lập thêm các nhóm công tác và các nhóm đặc biệt để hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ đột xuất, khẩn và đặc biệt hoặc huy động nhân sự từ các PRs để hỗ trợ các nhóm công tác này. CCM Việt Nam và/hoặc PR cũng có thể tìm và cung cấp chuyên gia tư vấn khi cần. Ban thư ký CCM là đơn vi thực hiện triển khai các hoạt đông CCM Việt Nam.

7. Cơ cấu tổ chức của CCM Việt Nam

Cũng giống như CCM Việt Nam ở các nước khác, CCM Việt Nam được thành lập như một diễn đàn đối tác bao gồm một số đại diện các nhóm đối tượng từ các tổ chức chính phủ, phi chính phủ và quốc tế để thực hiện vai trò và nhiệm vụ quy định ở Chương B, phần II chứ không phải là một cá nhân đại diện tổ chức, cơ quan nào cụ thể. Cơ cấu này rất thiết thực để các thành viên hiện nay của CCM Việt Nam có thể thực hiện vai trò, nhiệm vụ và trách nhiệm của mình một cách hiệu quả. Vì mục đích này, nhiệm vụ quản lý CCM Việt Nam sẽ do Chủ tịch CCM Việt Nam và hai Phó Chủ tịch (một người đại diện cho Chính phủ và một người đại diện cho tổ chức quốc tế) thực hiện với sự hỗ trợ của Ban Thư ký, người sẽ thực hiện các nhiệm vụ thường nhật và hỗ trợ các quyết định của CCM Việt Nam.

CCM Việt Nam sẽ duy trì số lượng thành viên hợp lý (trong khoảng 20-30 thành viên) nhằm hoạt động và hoàn thành các trách nhiệm một cách có hiệu quả.CCM Việt Nam đã thống nhất bằng văn bản về cơ cấu tổ chức của Ban Điều phối để đảm bảo tính minh bạch.

CCM Việt Nam có một Chủ tịch và hai Phó Chủ tịch. Để CCM Việt Nam hoạt động có hiệu quả, CCM Việt Nam được 2 Ủy ban, 3 Tiểu ban CCM Việt Nam và 1 Ban Thư ký hỗ trợ (gồm 3 Tiểu ban chuyên môn về 3 căn bệnh, Ủy ban thường trực và Ủy ban giám sát). Khi cần CCM Việt Nam cũng có thể thành lập thêm các ủy ban, tiểu ban, nhóm công tác và các nhóm đặc biệt. CCM Việt Nam và/hoặc PR cũng có thể tìm và cung cấp chuyên gia tư vấn khi cần. Hình thức và nhiệm vụ của các Tiểu ban và Ủy ban giám sát được quy định dưới đây.

D. THÀNH PHẦN CỦA CCM Việt Nam

8. Lựa chọn Thành viên và Thành viên dự bị của CCM Việt Nam

8.1. CCM Việt Nam cần có 20-30 thành viên đại diện cho các khu vực khác nhau. Ngoài ra, tối thiểu 40% thành viên CCM Việt Nam phải từ các tổ chức phi chính phủ và/ hoặc các viện nghiên cứu, trừ các tổ chức song phương và quốc tế.

Các khu vực này có thể là:

- i. Cơ quan Chính phủ Việt Nam
- ii. Tổ chức xã hôi nghề nghiệp/NGOs

- Người sống chung với hoặc bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS, lao và sốt rét¹ iii.
- Tổ chức tôn giáo iv.
- Tổ chức cộng đồng v.
- Khu vực tư nhân
- vii. Hội chuyên ngành
- viii. Trường và viện nghiên cứu
- Tổ chức quốc tế bao gồm Liên hợp quốc, các tổ chức đa phương hoặc song phương, các nhà viên trơ quốc tế và các tổ chức phi chính phủ quốc tế.

Trong mỗi khu vực kể trên, các tổ chức quan tâm và làm việc liên quan tới các vấn đề về HIV, Lao, Sốt rét có thể chon một hoặc nhiều tổ chức, mỗi tổ chức này sau đó sẽ chọn ra một người làm Thành viên CCM Việt Namđại diện cho tổ chức và khu vực đó trong CCM Việt Nam.

Quá trình lựa chọn đại diện của một khu vực phải được thực hiện trong Khu vực đó và phải được tiến hành một cách minh bạch và hoàn chỉnh dựa trên các tiêu chí rõ ràng. Các tiêu chí, quá trình lựa chọn và kết quả của quá trình này phải được Khu vực đó văn bản hoá. Văn bản này được gửi đến Ban Thư ký CCM Việt Nam, sau đó được gửi cho các Thành viên CCM Việt Nam để thông tin này có thể được được truy cập công khai. CCM Việt Nam không thể yêu cầu sử dung quá trình này để tư biểu quyết, mà chỉ có thể quy định quá trình này phải được thực hiện một cách minh bạch, hoàn chỉnh và dựa trên các tiêu chuẩn rõ ràng.

Đại diện các nhóm đối tượng trong CCM Việt Nam có quyền lựa chọn Thành viên dự bi.

9. Tính đai diện

Thành viên của CCM Việt Nam phải đại diện cho các đối tác ở cấp quốc gia, là những người (i) quan tâm đến ứng phó với một hoặc nhiều hơn ba căn bệnh: HIV, Lao và Sốt rét; (ii) phản ánh được vấn đề cân bằng giới; (iii) xuất thân từ khu vực nông thôn hoặc thành phố, kể cả các thành phố không thuộc thủ đô; (iv) đại diện cho cộng đồng có nguy cơ. Cần cố gắng đảm bảo nhất có thể việc các đại diện từ các khu vực này giữ các vị trí cấp cao hoặc có thâm niên lâu năm.

- i. Thành viên CCM Việt Nam bao gồm tối thiểu 40% đại diện thuộc khu vực phi chính phủ như là các tổ chức phi chính phủ trong nước, người sống với các căn bệnh, khu vực tư nhân, viện/trường nghiên cứu.
- ii. Đại diện CCM Việt Nam đảm bảo đại diện các vùng miền.
- iii. CCM Việt Nam đảm bảo tính đại diện của những người bị ảnh hưởng chính, trên cơ sở lưu ý về vấn đề dịch tễ học xã hội của ba căn bệnh và bối cảnh quốc gia.
- iv. Cần nỗ lực khuyến khích sự tham gia của nữ giới trong CCM Việt Nam, và đảm bảo rằng CCM Việt Nam bao gồm các thành viên hiểu biết sâu sắc về vấn đề giới của những căn bệnh này.
- v. Các PR được yêu cầu tham gia đầy đủ và có ý kiến tại các cuộc họp CCM Việt Nam và các cuộc họp liên quan. Các PR CCM Việt Namkhông được quyền biểu quyết với các vấn đề liên quan tới dự án họ đang triển khai.
- vi. Tổ chức đóng vai trò là cơ quan quản lý quỹ địa phương (LFA) tại Việt Nam được yêu cầu tham gia đầy đủ họp CCM Việt Nam nhưng không có quyền biểu quyết.
- vii. Số lượng và thành phần của CCM Việt Nam sẽ được bầu lại sau ba (3) năm để duy trì tư cách đại diện và hiệu quả công việc tốt nhất.
- 9.1. Các thành viên được đề cử để đại diện cho cơ quan/tổ chức của họ.
- 9.2. Mỗi cơ quan/tổ chức sẽ đề cử một Thành viên chính thức và một Thành viên dự bị tham gia CCM Việt Nam. Một khu vực có thể quyết định Thành viên hoặc Thành viên dự bị đến từ nhiều tổ chức khác nhau để đại diện khu vực. Trong trường hợp này, quyết định đó phải được lưu bằng văn bản và phải được thông báo cho CCM Việt Nam.
- 9.3. Trong trường hợp khu vực không có tổ chức nào được đăng ký pháp lý để đề cử, thì có thể đề cử các cá nhân. Điều này có thể áp dụng đối với các Thành viên đại diện cho những người sống với một căn bệnh. Trong trường hợp này, các mạng lưới và/hoặc các nhóm hiện có sẽ được hỗ trợ để lựa chọn đại diện tham gia CCM Việt Nam một cách minh bạch và công bằng.

10.Điều khoản thành viên

Các Thành viên và Thành viên dự bị của CCM Việt Nam thực hiện nhiệm kỳ ba (3) năm. Khi hết nhiệm kỳ, Thành viên hoặc Thành viên dự bị của CCM Việt Nam có thể

được cơ quan/tổ chức của mình lựa chọn tiếp tục tham gia nhiệm kỳ tới, và sẽ có quy trình lựa chọn thành viên mới ở thời điểm này.

Không quá 50% số thành viên CCM Việt Nam được tái lựa chọn tại cùng một thời điểm để đảm bảo tính liên tục của hoạt động.

CCM Việt Nam tổ chức chương trình mang tính định hướng cho các Thành viên chính thức và Thành viên dự bị mới. Chương trình này sẽ bao gồm nội dung giới thiệu về Quy chế này. Quỹ Toàn cầu cho rằng chi phí cho khóa tập huấn và định hướng cho các thành viên CCM Việt Nam là chi phí hợp lý cần được dự toán trong ngân sách của CCM Việt Nam khi yêu cầu Quỹ Toàn cầu viện trợ, nhằm giúp các thành viên CCM Việt Nam có thể thực hiện vai trò và trách nhiệm của mình một cách hiệu quả.

Ban Thư ký CCM Việt Nam phải có sẵn tên và thông tin liên lạc của các Thành viên chính thức và Thành viên dự bị, và cung cấp cho các tổ chức liên quan bao gồm các tiểu ban CCM Việt Nam, PR, LFA, SR và SSR.

11. Bầu Chủ tịch và Phó Chủ tịch của CCM Việt Nam

- 11.1. CCM Việt Nam gồm các Thành viên, các Thành viên này sẽ bầu một Chủ tịch và hai (2) Phó Chủ tịch trong số họ.
- 11.2. CCM Việt Nam đảm bảo rằng Chủ tịch hoặc các Phó Chủ tịch không phải đại diện của PR. Nếu không tránh được trường hợp này, CCM Việt Nam sẽ xây dựng kế hoạch quản lý xung đột lợi ích.

12. Bầu Chủ tịch CCM Việt Nam

- 12.1. CCM Việt Nam có một Chủ tịch.
- 12.2. Chủ tịch sẽ do đa số Thành viên CCM Việt Nam bầu thông qua bỏ phiếu kín hoặc giơ tay.
- 12.3. Nhiệm kỳ đầu cho chức Chủ tịch là ba (3) năm và chỉ được tái chức một (1) lần.
- 12.4. Các ứng cử viên cho chức Chủ tịch CCM Việt Nam không được là đại diện của PR hoặc SR hoặc SRR.
- 12.5. Chủ tịch cần phải phải trung lập:
 - i. Nghĩa vụ của Chủ tịch khi làm việc cho CCM Việt Nam là cần mang tính trung lập để tham gia giúp CCM Việt Nam đưa ra các quyết định, giúp CCM Việt Nam hoàn thành nghĩa vụ của mình và để đảm bảo CCM Việt Nam tuân thủ các nguyên tắc hoạt động.

ii. Trong các cuộc họp cần sự biểu quyết của các thành viên CCM Việt Nam về một vấn đề nào đó mà thu nhận được số phiếu bằng nhau, lá phiếu của Chủ tịch sẽ mang tính quyết định.

12.6. Quyền Chủ tịch

- i. Nếu Chủ tịch CCM Việt Nam không tham gia họp CCM Việt Nam, Phó Chủ tịch sẽ là Quyền Chủ tịch.
- ii. Trong Quy chế này, trách nhiệm của Chủ tịch cũng sẽ được áp dụng cho Quyền Chủ tịch.
- 12.7. Các quyết định trong cuộc họp CCM Việt Nam:

Khi vấn đề được đưa ra cần được quyết định trước khi cuộc CCM Việt Nam sắp tới diễn ra, Chủ tịch có thể thực hiện những biện pháp sau:

- i. Đối với các vấn đề khẩn và/hoặc quan trọng ảnh hưởng đến quá trình thực hiện hoặc tính liên tục của các dự án do Quỹ Toàn cầu viện trợ, Chủ tịch sẽ hội ý với Phó Chủ tịch và/hoặc các Ủy ban hoặc Nhóm công tác liên quan về các lựa chọn để CCM Việt Nam xem xét quyết định.
- ii. Nếu cần thiết và có thể tổ chức cuộc họp đặc biệt của CCM Việt Nam, vấn đề này sẽ được thảo luận ở cuộc họp đặc biệt.

12.8. Từ nhiêm:

CCM Việt Nam có thể yêu cầu Chủ tịch từ chức trước khi kết thúc nhiệm kỳ. Yêu cầu này cần phải được 2/3 số Thành viên thông qua.

12.9. Bãi chức giữa kỳ:

Vì bất kỳ lý do gì, ví dụ như vấn đề sức khỏe, Chủ tịch không thể tiếp tục giữ vị trí này, từ chức hoặc bị bãi chức trước khi kết thúc nhiệm kỳ, cần phải có biểu quyết (được 2/3 số Thành viên thông qua) để chính thức hoàn thiện thủ tục kết thục nhiệm kỳ.

13.Bầu Phó Chủ tịch

- 13.1. CCM Việt Nam sẽ có hai (2) Phó Chủ tịch, một người là đại diện của chính phủ Việt Nam, một người đại diện cho tổ chức quốc tế.
- 13.2. Các Phó Chủ tịch sẽ được đa số Thành viên bầu thông qua bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết.
- 13.3. Từ nhiệm:

CCM Việt Nam có thể yêu cầu Phó Chủ tịch từ chức trước khi kết thúc nhiệm kỳ.Quyết định này cần phải được 2/3 số Thành viên thông qua.

13.4. Bãi chức giữa kỳ:

Vì bất kỳ lý do gì, ví dụ như vấn đề sức khỏe, Phó Chủ tịch không thể tiếp tục giữ vị trí này, từ chức hoặc bị bãi chức trước khi kết thúc nhiệm kỳ, cần phải có biểu quyết (được 2/3 số Thành viên thông qua) để chính thức hoàn thiện thủ tục kết thục nhiệm kỳ.

14. Cán bộ và Nhân viên của Ban Thư ký

- 12.1. Theo quyết định của CCM Việt Nam, Thư ký và các cán bộ bổ sung của Ban Thư ký được tuyển dụng theo quy trình tuyển chọn cạnh tranh.
- 12.2. Ban thư ký sẽ do CCM Việt Nam lựa chọn và chỉ định trong thời hạn 3 năm.
- 12.3. Việc gia hạn làm việc của Ban Thư ký sẽ do CCM Việt Nam quyết định căn cứ vào đánh giá công việc của CCM Việt Nam.

15. Ủy ban thường trực:

- 15.1. Ủy ban Thường trực bao gồm 7 người là thành viên của CCM Việt Nam, trong đó bao gồm: chủ tịch CCM Việt Nam, phó chủ tịch CCM Việt Nam, đại diện của một số Bộ ban ngành, đối tác đa phương/song phương, đại diện các tổ chức xã hội nghề nghiệp.
- 15.2. Ủy ban Thường trực có chức năng:
 - i. Họp đưa ra các quyết định đối về các vấn đề cấp bách trong thời gian ngắn do không kịp tổ chức buổi họp toàn bộ các thành viên CCM Việt Nam. Kết quả buổi họp sẽ được thông báo tới các thành viên CCM Việt Nam.
 - i. Trong trường hợp nếu cần, Chủ tịch CCM Việt Nam sẽ mời Trưởng các tiểu ban tham gia cuộc họp cùng với Ủy ban Thường trực để đưa ra các quyết định/ý kiến cần thiết.
 - ii. Cùng với chủ tịch CCM Việt Nam, và trong trường hợp chủ tịch CCM Việt Nam vắng mặt, thay mặt chủ tịch điều phối các hoạt động của CCM Việt Nam: điều phối các buổi họp CCM Việt Nam, giám sát hoạt động của các PR.
- 15.3. Chủ tịch CCM Việt Nam nắm chức vụ chủ tịch Ủy ban Thường trực. Quyết định về các thành viên của Ủy ban Thường trực sẽ được thông qua bằng văn bản có chữ ký của chủ tịch CCM Việt Nam

STT	Tên	Cơ quan	Vị trí
No	Name	Organization	Position
1	Mr. Phạm Lê Tuấn	Nguyên Thứ trưởng, Bộ Y tế Former vice minister, MoH	Chủ tịch Chair
2	Mr. Kidong Park	Đại diện Tổ chức y tế thế giới Representative of WHO	Phó Chủ tịch Vice-Chair
3	Ms. Nguyễn Thị Minh Châu	Bộ Y tế <i>MoH</i>	Phó Chủ tịch Vice-Chair
4	Mr. Mark Troger	Đại diện Đại sứ quán Mỹ, PEPFAR Representative of US Embassy, PEPFAR	Thành viên Official Member
5	Mr Đoàn Hữu Bảy	Văn phòng chính phủ Government Office	Thành viên Official Member
6	Mr. Nguyễn Trọng An	Đại diện VNGO phía Bắc Representative of Northern VNGOs	Thành viên Official Member
7	Mr. Nguyễn Anh Phong	Đại diện người sống chung với HIV Representative of PLHIV	Thành viên Official Member

16. Ủy ban giám sát

- 16.1. Ủy ban giám sát bao gồm có 9 thành viên hoặc hơn, trong đó có đại diện của cả 3 khối: Các cơ quan chính phủ, Các đối tác Quốc tế và Các tổ chức Xã hội Nghề nghiệp (bao gồm cả đại diện người sống chung/chịu ảnh hưởng với bệnh). Thành viên của Ủy ban Giám sát có thể bao gồm thành viên của CCM Việt Nam và các thành viên không thuộc CCM Việt Nam.
- 16.2. Ủy ban Giám sát phải bao gồm các thành viên có các năng lực và chuyên môn để đảm bảo thực hiện năng lực giám sát và tư vấn (các kĩ năng này có thể bao gồm: kiến thức về các bệnh, kiến thức về giám sát thực địa, kiểm toán, quy trình mua sắm đấu thầu, v...v...).
- 16.3. Các thành viên Ủy ban Giám sát cần phải cam kết thời gian và trách nhiệm cho hoạt động của Ủy ban Giám sát, và không có xung đột lợi ích.
- 16.4. Các thành viên Ủy ban Giám sát có nhiệm vụ CCM Việt Nam và chức năng như sau:
 - i. Xây dựng kế hoạch hoạt động UBGS để đệ trình CCM Việt Nam thông qua.
 - ii. Hỗ trợ CCM Việt Nam trong việc thực hiện chức năng giám sát: thiết kế bộ công cụ để ghi chép lại quá trình giám sát, lên kế hoạch giám sát, và tham gia vào quá trình giám sát hoạt động tại địa phương.

- iii. Hỗ trợ CCM Việt Nam theo dõi công tác triển khai dự án của PR và SR thông qua xem xét các báo cáo hàng quý về tiến độ giải ngân, vấn đề quản lý và chương trình trước các cuộc họp CCM Việt Nam.
- iv. Xem xét và khuyến nghị CCM Việt Nam về các báo cáo do PR, LFA và các Tiểu ban CCM Việt Nam gửi. Ủy ban giám sát của CCM Việt Nam đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ CCM Việt Nam hoàn thành chức năng giám sát. Với sự hỗ trợ của các tiểu ban kỹ thuật, Ủy ban giám sát của CCM Việt Nam xem xét các báo cáo của PR và đưa ra các nhận xét và khuyến nghị đầu tiên về quá trình hoạt động của PR, để CCM Việt Nam thảo luận và thông qua tại các cuộc họp theo quý.
- v. Định kỳ hàng quý thu thập các báo cáo hoạt động của các PR và SR để tổng hợp gửi báo cáo cho Ban Thư ký để trình chủ tịch CCM Việt Nam, thu thập và tổng hợp các báo cáo hoạt động đột xuất theo yêu cầu của Quỹ toàn cầu và Chủ tịch).
- 16.5. Quyết định về thành viên của Ủy ban Giám sát và Chủ tịch Ủy ban Giám sát sẽ được thông qua bằng văn bản bởi Chủ tịch CCM Việt Nam

STT	Tên	Cơ quan	Vị trí
No	Name	Organization	Position
1	Ms. Nguyễn Thị Minh Châu	Bộ Y tế <i>MoH</i>	Chủ tịch <i>Chair</i>
2	Mr. Thomas Mourez	Đại diện ĐSQ Pháp Representative of French Embassy	Phó Chủ tịch Vice-Chair
3	Ms. Tiêu Thị Thu Vân	Đại diện VNGO phía Nam Representative of Southern VNGOs	Phó Chủ tịch Vice-Chair
4	Ms. Nông Thị Hồng Hạnh	Bộ Kế hoạch và đầu tư MPI	Thành viên Official Member
5	Ms. Otsu Satoko	Đại diện Tổ chức y tế thế giới Representative of WHO	Thành viên Official Member
6	Ms. Marie-Odile Emond	Đại diện UNAIDS UNAIDS Country Director	Thành viên Official Member
7	Mr. Mark Troger	Đại diện Đại sử quán Mỹ, PEPFAR Representative of US Embassy, PEPFAR	Thành viên Official Member
8	Mr. Phạm Tuấn Sinh	Đại diện các tổ chức dựa vào cộng đồng miền Bắc Representative of Northern CBOs	Thành viên Official Member
9	Mr. Huỳnh Tiến Đạt	Đại diện các tổ chức dựa vào cộng đồng miền Nam Representative of Southern CBOs	Thành viên Official Member
10	Mr. Đỗ Gia Trường Đức	Đại diện nhóm người quan hệ đồng tính nam Representative of MSM Population	Thành viên Official Member

E. CÁC TIỂU BAN CCM VIỆT NAM VỀ HIV, LAO, SỐT RÉT

17. Mục tiêu và mục đích:

- 17.1. Các Tiểu Ban CCM Việt Nam là các cơ quan được thành lập cho ba căn bệnh (HIV/AIDS, Lao và Sốt rét) và được CCM Việt Nam giao nhiệm vụ phối hợp giữa các đối tác, hướng dẫn chi tiết về các vấn đề chính sách và kỹ thuật chính, và hỗ trợ, hướng dẫn các xây dựng đề xuất và các chiến lược quốc gia cụ thể về căn bệnh cũng như phương thức triển khai.
- 17.2. Các tiểu ban kỹ thuật của CCM Việt Nam hỗ trợ các PR xây dựng các đề cương, đóng góp ý kiến chuyên môn trong các đề xuất đệ trình Quỹ Toàn cầu. Nếu cần, có thể mời các chuyên gia bên ngoài tham dự thảo luận. Các Tiểu ban CCM Việt Nam có thể thành lập các nhóm công tác khi thấy cần thiết. Thành phần của các nhóm công tác do mỗi Tiểu ban CCM Việt Nam quyết định, và có thể bao gồm các thành viên của CCM Việt Nam và thành viên không thuộc CCM Việt Nam từ các Tiểu ban CCM Việt Nam. Các Tiểu ban CCM Việt Nam sẽ làm việc chặt chẽ với Ủy ban giám sát của CCM Việt Nam để hỗ trợ CCM Việt Nam thực hiện chức năng giám sát một cách tốt nhất.
- 17.3. Ngoài ra, các Tiểu Ban CCM Việt Nam có nhiệm vụ họp để thảo luận, rà soát và xác nhận các đề xuất, các báo cáo và các tài liệu khác, thực hiện các nhiệm vụ được giao viện trợ. Các Tiểu Ban cần đưa ra khuyến nghị liên quan đến việc phê duyệt đề xuất cho CCM Việt Nam, kèm theo bản tóm tắt đề xuất, đánh dấu các điểm mạnh và điểm yếu, đưa ra khuyến nghị liên quan đến việc triển khai viện trợ cho CCM Việt Nam, kèm theo bản tóm tắt đề xuất, đánh dấu các khuyến nghị về hành động mà CCM Việt Nam nên thực hiện.
- 17.4. Tất cả các hoạt động/cuộc họp chính thức phải được lưu bằng văn bản và báo cáo cho CCM Việt Nam.
- 17.5. Các thành viên của Tiểu ban CCM Việt Nam sẽ công tác trong 03 năm. Các thành viên có thể được tái cử thông qua quá trình bầu một cách minh bạch và hoàn chỉnh trong cơ quan/tổ chức của mình.
- 17.6. Mỗi Tiểu ban sẽ xem lại các Điều khoản tham chiếu của mình đệ trình CCM Việt Nam và để CCM Việt Nam thông qua.

18. Tiểu ban HIV của CCM Việt Nam

Tiểu ban HIV của CCM Việt Nam là một cơ chế đa đối tác và hoàn chỉnh, được thành lập dưới quyền CCM Việt Nam. Số thành viên có thể thay đổi và mở rộng. Tuy nhiên,

cần có đại diện của phần lớn các tổ chức – chính phủ, phi chính phủ, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, tôn giáo, tư nhân, đa phương và song phương.

Tiểu ban HIV của CCM Việt Nam sẽ thực hiện các nhiệm vụ do CCM Việt Nam giao.

Điều khoản tham chiếu

Các nhiệm vụ cụ thể của Tiểu ban HIV của CCM Việt Nam bao gồm nhưng không giới hạn trong những nhiệm vụ sau:

- 18.1. Hỗ trợ xây dựng các đề xuất gửi Quỹ Toàn cầu đảm bảo rằng các đề xuất này phù hợp với quy định của Chính phủ Việt Nam và các yêu cầu của Quỹ Toàn cầu.
- 18.2. Hỗ trợ chuẩn bị các nhận xét cho Ban Kiểm tra Kỹ thuật (TRP)
- 18.3. Phối hợp với các đối tác triển khai ở cấp quốc gia và địa phương
- 18.4. Rà soát xây dựng đề xuất dựa trên kết quả; có các chỉ số rõ ràng về kết quả, hiệu quả và tác động; xác định được kết quả, có ngân sách dựa trên đơn giá
- 18.5. Tư vấn cho các đối tác triển khai về các vấn đề kỹ thuật liên quan đến thực hiện dự án.
- 18.6. Tư vấn cho CCM Việt Nam trong việc phê duyệt đề xuất kèm theo bản tóm tắt đề xuất, liệt kê các điểm mạnh và điểm yếu. Bản tóm tắt này phải được gửi cho CCM Việt Nam hai (2) tuần trước khi họp CCM Việt Nam để thông qua đề xuất và để các thành viên CCM Việt Nam có thời gian đọc bản tóm tắt và chuẩn bị nhận xét và phản hồi.
- 18.7. Tư vấn CCM Việt Nam về các vấn đề chính sách, bao gồm việc xây dựng và thực hiện các sáng kiến viện trợ chính.

Hoạt động:

- 18.8. Tiểu ban CCM Việt Nam sẽ được Thư ký của Ban Thư ký hỗ trợ họp, sắp xếp phiên dịch, ghi và gửi biên bản họp cho tất cả các Thành viên của tiểu ban kỹ thuật trong vòng một tuần sau cuộc họp Tiểu ban CCM Việt Nam và cho tất cả các Thành viên CCM Việt Nam trong vòng ba tuần sau cuộc họp.
- 18.9. Các Thành viên của Tiểu ban CCM Việt Nam được tự đề cử để đại diện cho cơ quan của mình sẽ có thời gian hoạt động do các cơ quan quy định. Tư cách thành viên của Tiểu ban CCM Việt Nam sẽ được Tiểu ban CCM Việt Nam cân nhắc mỗi năm một lần để xem xét có cần thay đổi không.

18.10. Cần nêu quan điểm của Trưởng Tiểu ban, Phó Trưởng Tiểu ban bao gồm tính hợp lệ, nhiệm kỳ bầu cử và ai triệu tập họp.

Tần suất họp:

- 18.11. Tiểu ban HIV của CCM Việt Nam họp mỗi quý một lần.
- 18.12.Có thể tổ chức họp đột xuất. Với các cuộc họp đột xuất, Trưởng Tiểu ban sẽ cố gắng thông báo lịch họp trước một tuần.

STT No	Vị trí Position	Co quan Organization	Thành viên chính thức Official member
1	Trưởng tiểu ban	Cục Phòng chống HIV/AIDS	Mr. Nguyễn Hoàng Long
1	Chair	VAAC	longmoh@yahoo.com
	Phó Trưởng tiểu	UNAIDS	Ms. Marie-Odile Emond
2	ban		emondm@unaids.org
	Vice chair		
	Phó Trưởng tiểu	VUSTA	Mr Phạm Nguyên Hà
3	ban		nguyenha.vustagf@gmail.com
	Vice chair		
4	Thành viên	Văn phòng Chính phủ	Mr Đoàn Hữu Bảy
4	Member	Government Office	doanhuubay@chinhphu.vn
	Thành viên	Bộ Tài chính	Mr Võ Hữu Hiển
	Member	Representative of MOF	vohuuhien@mof.gov.vn
5			
			Alternate: Mr Nguyễn Ngọc Hưng
			nguyenngochung@mof.gov.vn
	Thành viên	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ms. Nông Thị Hồng Hạnh
6	Member	Representative of MPI	nongthihonghanh@mpi.gov.vn,
			hanhnong@gmail.com
7	Thành viên	PEPFAR	Mr. Mark Troger
,	Member		<u>TrogerM@state.gov</u>
8	Thành viên	Đại sứ quán Pháp	Mr. Thomas Mourez
8	Member	French Embassy	thomas.mourez@diplomatie.gouv.fr
9	Thành viên	UNODC	Mr. Nguyễn Thanh Cường
9	Member		Cuong.NGUYEN@unodc.org
10	Thành viên	USAID	Ms Ritu Singh
10	Member		risingh@usaid.gov
	Thành viên	Cơ quan Kiểm soát và phòng ngừa	Mr. John Blandford
11	Member	bệnh tật Hoa Kỳ	
		US CDC	
12	Thành viên	Tổ chức Y tế Thế giới	Ms. Nguyễn Thị Thuý Vân
12	Member	World Health Organization	nguyenva@who.int
13	Thành viên	Đại diện Bộ Công An	
13	Member	Representative of MPS	
1./	Thành viên	Đại diện VNGO khu vực phía Nam	Ms. Tiêu Thị Thu Vân
14	Member	Representative of Southern VNGOs	tieuthithuvan.bs@gmail.com

15	Thành viên	Đại diện CBO phía Bắc	Mr. Phạm Tuấn Sinh
	Member	Representative of Northern CBOs	sinhpham521993@gmail.com
16	Thành viên	Đại diện người sống chung với HIV	Mr. Nguyễn Anh Phong
16	Member	PLWHIV(VNP+)	phonganhnguyen79@gmail.com
17	Thành viên	Đại diện nhóm người tiêm chích ma	Ms. Phạm Thị Minh
	Member	túy	phamthiminh.venha@gmail.com
		Representative of Northern KAP	
		(VNPUD)	

19. Tiểu ban Lao của CCM Việt Nam

CCM Việt NamTiểu ban Lao của CCM Việt Nam.

Tiểu ban Lao của CCM Việt Nam sẽ thực hiện các nhiệm vụ do CCM Việt Nam giao. Số thành viên có thể thay đổi và mở rộng. Tuy nhiên, cần có đại diện của phần lớn các tổ chức – chính phủ, phi chính phủ, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, tôn giáo, tư nhân, đa phương và song phương.

Điều khoản tham chiếu

Các nhiệm vụ cụ thể của Tiểu ban HIV của CCM Việt Nam bao gồm nhưng không giới hạn trong những nhiệm vụ sau:

- 19.1. Hỗ trợ xây dựng các đề xuất gửi Quỹ Toàn cầu đảm bảo rằng các đề xuất này phù hợp với quy định của Chính phủ Việt Nam và các yêu cầu của Quỹ Toàn cầu.
- 19.2. Hỗ trợ chuẩn bị các nhận xét cho Ban Kiểm tra Kỹ thuật (TRP). Phối hợp với các đối tác triển khai ở cấp quốc gia và địa phương
- 19.3. Rà soát xây dựng đề xuất dựa trên kết quả; có các chỉ số rõ ràng về kết quả, hiệu quả và tác động; xác định được kết quả, có ngân sách dựa trên đơn giá
- 19.4. Tư vấn cho các đối tác triển khai về các vấn đề kỹ thuật liên quan đến thực hiện chương trình và tạo một diễn đàn để công bố thông tin và dữ liệu liên quan đến việc thực hiện Kế hoạch Chiến lược Quốc gia về Lao
- 19.5. Tư vấn cho CCM Việt Nam trong việc phê duyệt đề xuất kèm theo bản tóm tắt đề xuất, liệt kê các điểm mạnh và điểm yếu. Bản tóm tắt này phải được gửi cho CCM Việt Nam hai (2) tuần trước khi họp CCM Việt Nam để thông qua đề xuất và để các thành viên CCM Việt Nam có thời gian đọc bản tóm tắt và chuẩn bị nhận xét và phản hồi.
- 19.6. Tư vấn cho CCM Việt Nam về các vấn đề chính sách, bao gồm xây dựng và triển khai các sáng kiến viện trợ lớn.

Hoạt động:

- 19.7. Tiểu ban CCM Việt Nam sẽ được Thư ký của Ban Thư ký hỗ trợ họp, sắp xếp phiên dịch, ghi và gửi biên bản họp cho tất cả các Thành viên của tiểu ban kỹ thuật trong vòng một tuần sau cuộc họp Tiểu ban CCM Việt Nam và cho tất cả các Thành viên CCM Việt Nam trong vòng ba tuần sau cuộc họp.
- 19.8. Các Thành viên của Tiểu ban CCM Việt Nam được tự đề cử để đại diện cho cơ quan của mình sẽ có thời gian hoạt động do các cơ quan quy định. Tư cách thành viên của Tiểu ban CCM Việt Nam sẽ được Tiểu ban CCM Việt Nam cân nhắc mỗi năm một lần để xem xét có cần thay đổi không.
- 19.9. Cần nêu quan điểm của Trưởng Tiểu ban, Phó Trưởng Tiểu ban bao gồm tính hợp lệ, nhiệm kỳ bầu cử và ai triệu tập họp

Tần suất họp:

- 19.10. Tiểu ban Lao của CCM Việt Nam họp mỗi quý một lần.
- 19.11.Có thể tổ chức họp đột xuất. Với các cuộc họp đột xuất, Trưởng Tiểu ban sẽ cố gắng thông báo lịch họp trước một tuần.

STT/	Vị trí	Cơ quan	Thành viên chính thức	Thành viên dự khuyết
No	Position	Organization	Official member	Alternative member
1.	Trưởng	Chương trình chống	Mr. Nguyễn Viết Nhung	Mr. Nguyễn Đức Chính
	tiểu ban	Lao Quốc gia	vietnhung@yahoo.com	ducchinh60@yahoo.com
	Chair	National TB		
		Progam		
2.	Phó	Tổ chức Y tế Thế	Ms. Otsu Satoko	Mr. Vu Quang Hieu
	Trưởng	giới	otsus@who.int	vuh@who.int
	tiểu ban	World Health		
	Vice	Organization		
	chair			
3.	Thành	Hội Lao và Bệnh	Mr. Đinh Ngọc Sỹ	Mr. Nguyễn Bình Hòa
	viên	phổi VN	syminhquan@gmail.com	nguyenbinhhoatb@yahoo.com
	Member	Viet Nam		
		Association against		
		Tuberculosis and		
		Lung Diseases		
4.	Thành	Văn phòng Chính	Mr. Đoàn Hữu Bảy	
	viên	phů	doanhuubay@chinhphu.vn	
	Member	Government Office		
5.	Thành	Trung tâm Hỗ trợ	Ms. Đặng Cẩm Tú	
	viên	Phụ nữ phòng chống	0933026868	
	Member	HIV/AIDS và Chăm	Dangcamtu0711@gmail.com	
		sóc sức khỏe sinh		

		sån		
		Centre for		
		supportingHIV/AID		
		S Prevention and		
		Reproductive Health		
		Care for Women		
6.	Thành	Cơ quan Kiểm soát	Ms. Alysa Finlay	Ms. Ho Thi Van Anh
	viên	và phòng ngừa bệnh	avf0@cdc.gov	hny8@cdc.gov
	Member	tật Hoa Kỳ		
		CDC		
7.	Thành	Cơ quan phát triển	Mr. Pham Huy Minh	
	viên	quốc tế Hoa Kỳ	mpham@usaid.gov	
	Member	USAID	~	~
8.	Thành	Hội Chống Lao	Ms.Nguyễn Thiên Hương	Ms. Nguyễn Bích Loan
	viên	Hoàng gia Hà Lan	huong.nguyen@kncvtbc.org	Nguyenbich.loan@kncvtbc.or
	Member	KNCV		g
9.	Thành	Viện Nghiên cứu Y	Ms. Nguyen Thu Anh	
	viên	khoa Woolcock	thuanh.nguyen@sydney.edu.au	
	Member	Woolcock Institute		
10.	Thành	Tổ chức FIT	Mr. Nguyen Quang Vo Luan	
	viên	Friends for	luan.vo@tbhelp.org	
	Member	International TB		
		Relief		
11.	Thành	Trung tâm Hỗ trợ	Ms. Khuat Thi Hai Oanh	Ms. Kieu Thi Mai Huong
	viên	Sáng kiến Phát triển	oanhkhuat@scdi.org.vn	huongkieu@scdi.org.vn
	Member	Cộng đồng (SCDI)		
		Centre for		
		Supporting		
		Community		
		Development		
		Initiatives		,
12.	Thành	Tổ chức CHAI	Mr. Ngô Đăng	Mr. Lưu Tuấn
	viên	Clinton Health	dang.ngo@clintonhealthaccess.or	tluu@clintonhealthaccess.org
	Member	Access Initiative	g	
13.	Thành	Bộ Công an	Đại tá Phạm Thị Lan Anh – Phó	Thượng tá Dương Thị Thu
	viên	Ministry of Public	Cục trưởng Cục Y tế	Hằng - Trưởng phòng Y tế dự
	Member	Security	lananh1168@yahoo.com	phòng, Cục Y tế
1.4	TD1 > 1	G G10 B2 2		
14.	Thành	Cục C10 – Bộ công	Thiếu tướng Hoàng Xuân Du-	Thiếu tá Hoàng Thị Tuyết –
	viên	an	Phó cục trưởng Cục Quản lý trại	Trưởng phòng Y tế
	Member	Ministry of Public	giam	Lanhn.truongdat@gmail.com
1.5	771 \ 1	Security	(không có email)	
15.	Thành	Hội Nông dân VN	Mr. Lê Anh Dũng	
	viên	Farmers'Union	leanhdung2010@gmail.com	
	7.4 1			
16.	Member Thành	Đai diện bệnh nhân	Ms. Nguyễn Ánh Phượng	Mr. Chu Thái Sơn

viên	Lao/HIV	pinkcat.city@gmail.com	s.chuthai@yahoo.com
Member	TB/HIV patient		

20. Tiểu ban Sốt rét của CCM Việt Nam

Tiểu ban Sốt rét của CCM Việt Nam là một cơ chế đa đối tác và hoàn chỉnh, được thành lập theo CCM Việt Nam. Số thành viên có thể thay đổi và mở rộng. Tuy nhiên, cần có đại diện của phần lớn các tổ chức – chính phủ, phi chính phủ, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, tôn giáo, tư nhân, đa phương và song phương.

Tiểu ban Sốt rét của CCM Việt Nam sẽ thực hiện các nhiệm vụ do CCM Việt Nam giao. Ngoài ra, Tiểu ban sẽ giám sát tư vấn và hướng dẫn thực hiện các dự án liên quan và phản hồi quốc gia về sốt rét.

Điều khoản tham chiếu

Các nhiệm vụ cụ thể của Tiểu ban Sốt rét của CCM Việt Nam bao gồm nhưng không giới hạn trong những nhiệm vụ sau:

- 20.1. Hỗ trợ xây dựng các đề xuất gửi Quỹ Toàn cầu đảm bảo rằng các đề xuất này phù hợp với quy định của Chính phủ Việt Nam và các yêu cầu của Quỹ Toàn cầu.
- 20.2. Hỗ trợ chuẩn bị các nhận xét cho Ban Kiểm tra Kỹ thuật (TRP). Phối hợp với các đối tác triển khai ở cấp quốc gia và địa phương
- 20.3. Tư vấn cho các đối tác triển khai về các vấn đề kỹ thuật liên quan đến thực hiện chương trình và tạo một diễn đàn để công bố thông tin và dữ liệu liên quan đến việc thực hiện Kế hoạch Chiến lược Quốc gia về Sốt rét
- 20.4. Giám sát xây dựng đề xuất dựa trên kết quả; có các chỉ số rõ ràng về kết quả, hiệu quả và tác động; xác định được kết quả, có ngân sách dựa trên đơn giá
- 20.5. Tư vấn cho CCM Việt Nam trong việc phê duyệt đề xuất kèm theo bản tóm tắt đề xuất, liệt kê các điểm mạnh và điểm yếu. Bản tóm tắt này phải được gửi cho CCM Việt Nam hai (2) tuần trước khi họp CCM Việt Nam để thông qua đề xuất và để các thành viên CCM Việt Nam có thời gian đọc bản tóm tắt và chuẩn bị nhận xét và phản hồi
- 20.6. Tư vấn CCM Việt Nam về các vấn đề chính sách, bao gồm việc xây dựng và thực hiện các sáng kiến viện viện trợ chính

Hoạt động:

- 20.7. Tiểu ban CCM Việt Nam sẽ được Thư ký của Ban Thư ký hỗ trợ họp, sắp xếp phiên dịch, ghi và gửi biên bản họp cho tất cả các Thành viên của tiểu ban kỹ thuật trong vòng một tuần sau cuộc họp Tiểu ban CCM Việt Nam và cho tất cả các Thành viên CCM Việt Nam trong vòng ba tuần sau cuộc họp.
- 20.8. Các Thành viên của Tiểu ban CCM Việt Nam được tự đề cử để đại diện cho cơ quan của mình sẽ có thời gian hoạt động do các cơ quan quy định. Tư cách thành viên của Tiểu ban CCM Việt Nam sẽ được Tiểu ban CCM Việt Nam cân nhắc mỗi năm một lần để xem xét có cần thay đổi không.
- 20.9. Cần nêu quan điểm của Trưởng Tiểu ban, Phó Trưởng Tiểu ban bao gồm tính hợp lệ, nhiệm kỳ bầu cử và ai triệu tập họp

Tần suất họp:

- 20.10. Tiểu ban Sốt rét của CCM Việt Nam họp mỗi quý một lần.
- 20.11.Có thể tổ chức họp đột xuất. Với các cuộc họp đột xuất, Trưởng Tiểu ban sẽ cố gắng thông báo lịch họp trước một tuần.

STT/No	Vị trí Position	Co quan Organization	Thành viên chính thức Official member
1.	Trưởng tiểu ban	Viện Sốt rét KST CT TƯ	Mr. Trần Thanh Dương
1.	Chair	VAAC	tranthanhduong@hotmail.com
2.	Phó Trưởng tiểu ban	Vụ Hợp tác quốc tế Bộ Y tế	Mr Nguyễn Mạnh Cường
۷.	Chair Vice chair	МОН	nmcntlp@yahoo.com
2	Thành viên	Văn phòng Chính phủ	Mr Đoàn Hữu Bảy
3.	Member	Government Office	doanhuubay@chinhphu.vn
4	Thành viên	Đại diện Bộ Kế hoạch và Đầu	Ms. Nông Thị Hồng Hạnh
4.	Member	tu Representative of MPI	nongthihonghanh@mpi.gov.vn
5.	Thành viên	Đại diện Bộ Tài chính	Mr. Võ Hữu Hiển
3.	Member	Representative of MOF	vohuuhien@mof.gov.vn
	Thành viên <i>Member</i>	Đại diện người sống chung với	Mr Nguyễn Văn Sinh
6.		Sốt rét	nguyenvansinhhanh1956@gmail.
		PLWMAL	com
7	Thành viên	Đại diện Bộ Y tế	Mr Chu Văn Tuyến
7.	Member	Representative of MOH	tuyenquan506@gmail.com
0	Thành viên	Chuyên gia Sốt rét	Mr Lê Xuân Hùng
8.	Member	Senior consultant	xuanhungvsr@yahoo.com
9.	Thành viên	Chuyên gia Sốt rét	Mr. Nguyễn Mạnh Hùng
	Member	Senior consultant	drmanhhung@gmail.com
10.	Thành viên	Đại diện WHO	Mr. Trần Công Đại
	Member	Representative of WHO	TranCongD@who.int
11.	Thành viên	Đại diện Bộ Quốc phòng	Mr Nguyễn Chính Phong
11.	Member	Representative of MoD	ngchinhphong@gmail.com

12.	Thành viên Member	Đại diện ĐSQ Úc Represntative of Australia Embassy	
13.	Thành viên	Đại diện ngân hàng ADB	Mr. Ngô Quang Vinh
	<i>Member</i>	Represntative of ADB	nvinh@adb.org
14.	Thành viên <i>Member</i>	Đại diện IOM Represntative of IOM	Mr. Nguyễn Quốc Nam
15.	Thành viên	Đại diện HPA	Mr. Trần Quốc Túy
	<i>Member</i>	Represntative of HPA	tuy@healthpovertyaction.org

F. CHÚC NĂNG CỦA CCM Việt Nam

Các cuộc họp của CCM Việt Nam

21. Hình thức và Tần suất họp CCM Việt Nam

- 21.1. Mỗi năm CCM Việt Nam sẽ tổ chức ít nhất bốn phiên họp, mỗi quý một lần. Các phiên họp bổ sung đặc biệt có thể do Chủ tịch hoặc các Phó Chủ tịch CCM Việt Nam yêu cầu, hoặc có thể được yêu cầu chiếu theo đề nghị bằng văn bản của ít nhất 6 thành viên CCM Việt Nam hoặc Trưởng Tiểu ban CCM Việt Nam gửi tới Ban Thư ký CCM Việt Nam.
- 21.2. Các cuộc họp của CCM Việt Nam sẽ được tiến hành bằng tiếng Việt trong khi các thành viên CCM Việt Nam có quyền sử dụng tiếng Anh (sẽ được dịch/tóm tắt cho các thành viên không sử dụng tiếng Anh).
- 21.3. Khi được CCM Việt Nam đồng ý và theo sự sắp xếp của Ban Thư ký CCM Việt Nam, những người khác (quan sát viên) có thể được mời tham dự họp CCM Việt Nam, với điều kiện là những người này phải được giới thiệu trước cuộc họp và giải thích được lý do có mặt của họ. Cần có một yêu cầu bằng văn bản (email) với giải trình ngắn gọn cho Chủ tịch, Phó chủ tịch và gửi kèm cho Ban thư ký để nêu lý do mời và lời mời đó chỉ dành cho các cuộc họp đặc biệt vì những lý do cụ thể. Quan sát viên không có quyền biểu quyết.
- 21.4. Các nhóm công tác, ủy ban và nhóm chuyên biệt của CCM Việt Nam sẽ tổ chức họp theo Điều khoản tham chiếu và theo quy định của Quy chế này. Kết quả cuộc họp sẽ được lưu và báo cáo cho CCM Việt Nam.

22. Thủ tục họp và biểu quyết

22.1. Thành viên chính thức và Thành viên dự bị có thể tham gia họp CCM Việt Nam.

- 22.2. CCM Việt Nam sẽ đưa ra các quyết định bất cứ khi nào có sự đồng thuận. Nếu sau khi sử dụng tất cả các cách mà không đạt được sự đồng thuận, mọi thành viên có quyền biểu quyết sẽ tiến hành biểu quyết để đưa ra quyết định. Quyết định sẽ được đưa ra sau khi đạt được đa số phiếu bầu, trừ khi có sự thay đổi về các Điều khoản tham chiếu trong Quy chế này, và quy định về lựa chọn PR yêu cầu 2/3 đa số phiếu bầu.
- 22.3. Biểu quyết (ngoài trường hợp bỏ phiếu kín) thông thường sẽ được thực hiện bằng cách giơ tay.
- 22.4. Khi bất kỳ Thành viên yêu cầu lưu lại quy trình biểu quyết chính thức, nếu cần thiết sẽ thực hiện biểu quyết lại và biểu quyết của mỗi Thành viên phải được lưu trong biên bản.
- 22.5. Khi một Thành viên chính thức hoặc Thành viên dự bị của thành viên đó không có mặt, thì sẽ không được biểu quyết và không được ủy quyền cho người khác biểu quyết.
- 22.6. Bầu Chủ tịch và Phó Chủ tịch sẽ được tiến hành bằng cách bỏ phiếu kín.
- 22.7. Khi kết quả bỏ phiếu bằng nhau, lá phiếu của Chủ tịch sẽ mang tính quyết định.

23. Số thành viên tối thiểu

- 23.1. Số thành viên tối thiểu đạt được khi có ít nhất một nửa cộng một (50% +1) số phiếu của Thành viên và Thành viên dự bị tham dự họp, bao gồm ít nhất ba (3) Thành viên từ cơ quan chính phủ và bảy (7) thành viên từ các tổ chức phi chính phủ. Nếu không đạt được số thành viên tối thiểu, sẽ tổ chức lại một cuộc họp với cùng nội dung trong vòng hai (2) tuần sau. Cần sử dụng danh sách chữ ký tham dự tiêu chuẩn để quyết định số thành viên tối thiểu và thông báo với Chủ tịch CCM Việt Nam về tình trạng số thành viên tối thiểu.
- 23.2. Nếu trong vòng ba mươi phút kể từ khi bắt đầu họp CCM Việt Nam, số thành viên tối thiểu không có mặt, Chủ tịch hoặc Quyền Chủ tịch sẽ hủy cuộc họp, trừ khi các Thành viên quyết định tiếp tục cuộc họp để chia sẻ thông tin và không có quyết định nào được đưa ra.
- 23.3. Bất kỳ quyết định nào trong cuộc họp CCM Việt Nam chỉ có hiệu lực khi số thành viên tối thiểu có mặt. Sự có mặt của các thành viên CCM Việt Nam sẽ được lưu chính thức trong biên bản họp.

24. Thông báo và Chương trình họp

- 24.1. Tất cả các Thành viên CCM Việt Nam phải được nhận thông báo bằng thư điện tử, fax hoặc thư tay ít nhất mười (10) ngày trước cuộc họp toàn thể của CCM Việt Nam. Thông báo này phải ghi rõ chương trình họp dự kiến. Chương trình họp có thể thay đổi và phải được duyệt trước mỗi cuộc họp. Các thành viên có quyền nộp nội dung họp cho Ban Thư ký, Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch.
- 24.2. Thành viên và Thành viên dự bị sẽ được thông báo về các cuộc họp đặc biệt hoặc đột xuất ít nhất một (1) tuần trước khi họp và được thông báo về sự cần thiết và mục đích của cuộc họp.
- 24.3. Chương trình họp CCM Việt Nam dự thảo sẽ do Chủ tịch và các Phó Chủ tịch, với sự hỗ trợ của Ban Thư ký, tổng hợp. Thông qua Ban Thư ký, các Thành viên CCM Việt Nam có thể nộp các nội dung để tổng hợp trong chương trình họp. Trước khi buổi họp bắt đầu, CCM Việt Nam có thể thay đổi và thông qua chương trình họp.
- 24.4. Tài liệu chính phải được gửi năm (5) ngày trước khi họp. Đối với mỗi hoạt động viện trợ, các tài liệu này gồm có:
 - i. Tóm tắt báo cáo của mỗi PR về báo cáo tiến độ mới nhất của việc thực hiện viện trợ do PR gửi Quỹ Toàn cầu. Báo cáo này phải có nội dung về tiến độ, các chỉ số của mục đích và mục tiêu, ngân sách, giải trình về thay đổi và thách thức gặp phải.
 - Chương trình họp cần có phần dành cho các Tiểu ban CCM Việt Nam góp ý vào báo cáo tổng kết của các PR.
- 24.5. Các tài liệu chính được gửi trước cuộc họp CCM Việt Nam cũng sẽ gồm báo cáo của Thư ký về hoạt động của Ban Thư ký kể từ cuộc họp trước và báo cáo của các Tiểu ban CCM Việt Nam, ủy ban và nhóm chuyên biệt.

25.Biên bản họp

- 25.1. Ban Thư ký CCM Việt Nam sẽ ghi biên bản họp và bản dự thảo sẽ được gửi bằng tiếng Anh và tiếng Việt không quá một (1) tuần sau khi họp CCM Việt Nam.
- 25.2. Biên bản họp CCM Việt Nam sẽ lưu các quyết định được đưa ra cũng như ý kiến bất đồng được thảo luân về bất kỳ quyết định nào trong cuộc họp.
- 25.3. Trong cuộc họp tiếp theo, các biên bản dự thảo này sẽ được thảo luận, chỉnh sửa nếu cần và sau đó được CCM Việt Nam duyệt.

26. Các Thành viên CCM Việt Nam không tuần thủ và không dự họp

- 26.1. Nếu bất kỳ Thành viên CCM Việt Nam nào liên tục không tuân theo Quy chế này, năm Thành viên bất kỳ của CCM Việt Nam cũng có thể đề xuất bằng văn bản gửi CCM Việt Nam về Thành viên đang bị xem xét sẽ bị đề xuất rời khỏi CCM Việt Nam. Đề xuất này sẽ được CCM Việt Nam thảo luận và biểu quyết và cần sự đồng thuận (2/3 đa số phiếu của Thành viên CCM Việt Nam) để thông qua. Nếu nghị quyết này được thông qua, Cơ quan/tổ chức của thành viên đó sẽ phải chọn một thành viên mới tham gia CCM Việt Nam trong thời hạn một tháng.
- 26.2. Một cơ quan/tổ chức có thể thay đổi Thành viên hoặc Thành viên dự bị trước khi anh ấy/cô ấy hết nhiệm kỳ vì lý do sức khỏe hoặc lý do khác, miễn là quá trình đó phải được thực hiện một cách minh bạch và tổng thể dựa trên các tiêu chí rõ ràng.
- 26.3. Nếu một Thành viên hay Thành viên dự bị không tham gia ba (3) cuộc họp hoặc cuộc họp đặc biệt liên tiếp của CCM Việt Nam, Ban Thư ký sẽ viết thư lưu ý gửi Thành viên đó, đồng kính gửi Thành viên dự bị, Chủ tịch và Phó Chủ tịch. Nếu không tham gia liên tiếp bốn cuộc họp, Chủ tịch sẽ thông báo trong cuộc họp tới của CCM Việt Nam và mời CCM Việt Nam quyết định về trường hợp này.

27. Thủ tục họp ủy ban thường xuyên/ đột xuất hoặc họp nhóm công tác

- 27.1. Các quyết định trong bất kỳ cuộc họp nhóm, họp ủy ban, họp nhóm công tác nào cũng phải dựa trên số phiếu đa số. Tỉ lệ cho mỗi cuộc họp nhóm, ủy ban, nhóm công tác là 50 phần trăm cộng 1 (50%+1) số thành viên. Mỗi nhóm công tác, ủy ban sẽ gửi báo cáo thường xuyên về hoạt động của mình cho CCM Việt Nam với sư hỗ trợ của Ban Thư ký CCM Việt Nam.
- 27.2. Các tiểu ban CCM Việt Nam, Ủy ban Giám sát CCM Việt Nam cần gửi báo cáo định kỳ cho CCM Việt Nam với sự hỗ trợ của Ban Thư ký CCM Việt Nam.
- 27.3. Mỗi nhóm chuyên biệt tự quyết định vai trò thực hiện của mình và sau khi hoàn thành nhiệm vụ sẽ gửi báo cáo cho CCM Việt Nam (và nếu cần thiết hoặc khi được yêu cầu, sẽ gửi báo cáo định kỳ trước khi hoàn thành nhiệm vụ) với sự hỗ trợ của Ban Thư ký CCM Việt Nam.

28.Biên bản họp thường xuyên/ đột xuất, họp nhóm công tác/ủy ban

28.1. Biên bản dự thảo các cuộc họp chính thức và bất kỳ quyết định nào cần phải được chuẩn bị và gửi cho tất cả các thành viên trong vòng một (1) tuần sau mỗi cuộc

họp. Biên bản dự thảo phải được thảo luận, và nếu cần thiết sẽ cần sửa đổi, và phải được xác nhận ở cuộc họp tới. Biên bản họp dự thảo sẽ không được công bố rộng rãi nhưng sẽ được công bố cho các thành viên CCM Việt Nam. Việc này bao gồm việc các thành viên CCM Việt Nam chia sẻ nội dung của các cuộc họp CCM Việt Nam và biên bản dự thảo với các thành viên của cơ quan/tổ chức của mình.

- 28.2. Khi CCM Việt Nam hoặc Chủ tịch CCM Việt Nam yêu cầu, Ban Thư ký sẽ gửi biên bản cuối cùng/được xác nhận của cuộc họp chính thức cho các Thành viên và Thành viên dự bị của CCM Việt Nam trong vòng một (1) tuần sau khi biên bản họp được xác nhận. Biên bản họp cuối cùng sẽ được gửi tới Ban Thư ký Quỹ Toàn cầu, và đăng trên trang web của CCM Việt Nam khi trang web được đưa vào hoạt động.
- 28.3. Tất cả các biên bản họp Nhóm công tác/Ủy ban sẽ do Ban Thư ký CCM Việt Nam lưu.
- 28.4. Các biên bản họp Tiểu ban CCM Việt Nam và Ủy ban Giám sát của CCM Việt Nam sẽ được gửi cho CCM Việt Nam và do Ban Thư ký CCM Việt Nam lưu, đồng thời gửi tới Ban Thư ký Quỹ Toàn cầu.
- 28.5. CCM Việt Nam có thể mời cố vấn, chuyên gia và quan sát viên tham dự các cuộc họp của CCM Việt Nam. Những người được mời có quyền phát ngôn và tham gia thảo luận nhưng không được tham gia biểu quyết. Ban Thư ký CCM Việt Nam sẽ mời các quan sát viên tham dự họp.

Tính minh bạch và Trao đổi thông tin

29. Cung cấp thông tin cho các Tổ chức của Thành viên CCM Việt Nam

Ban Thư ký CCM Việt Nam sẽ cung cấp những tài liệu sau đây cho các Thành viên, Thành viên dự bị, những thành viên này sau đó sẽ chia sẻ những tài liệu này cho cơ quan/tổ chức của họ nếu cần:

- 29.1. Quy chế hoạt động của CCM Việt Nam. Tài liệu này sẽ được nhanh chóng chuyển cho các Thành viên và Thành viên dự bị mới của CCM Việt Nam.
- 29.2. Thông báo về mỗi cuộc họp CCM Việt Nam, chương trình họp và các tài liệu liên quan.
- 29.3. Dự thảo và biên bản chính thức của mỗi cuộc họp CCM Việt Nam.

- 29.4. Biên bản chính thức của cuộc họp của các Tiểu ban CCM Việt Nam và họp Ủy ban giám sát.
- 29.5. Tất cả các tài liệu quan trọng liên quan từ Quỹ Toàn cầu, bao gồm các hướng dẫn của CCM Việt Nam, hướng dẫn về xây dựng đề xuất, thư mời nộp đề xuất, thẻ điểm đánh giá viện trợ đối với các dự án của Việt Nam.
- 29.6. Thư từ trao đổi chính thức từ Quỹ Toàn cầu gửi CCM Việt Nam và ngược lại, ví dụ như nhận xét của Ban Kiểm tra Kỹ thuật về các đề xuất gửi CCM Việt Nam, thỏa thuận viện trợ, thư từ thông báo về các quyết định và điều kiện liên quan đến ý kiến phê duyệt dự án gốc và gia hạn dự án giai đoạn 2, và phản hồi về các báo cáo tiến độ và yêu cầu giải ngân đã được nộp cho Quỹ Toàn cầu. Trường hợp ngoại lệ sẽ áp dụng cho những tài liệu mật do CCM Việt Nam quy định trong từng trường hợp.
- 29.7. Tất cả các tài liệu quan trọng liên quan đến chuẩn bị đề xuất cho Quỹ Toàn cầu, bao gồm thư mời nộp đề xuất ở trong nước, bản tóm tắt và dự thảo đề xuất của Quỹ Toàn cầu và đề xuất cuối cùng gửi Quỹ Toàn cầu.
- 29.8. Tất cả các tài liệu quan trọng liên quan đến triển khai các chương trình do Quỹ Toàn cầu viện trợ, bao gồm các báo cáo định kỳ theo quý do các PR chuẩn bị và Thư từ về quản lý (ML) từ Ban Thư ký Quỹ Toàn cầu.
- 29.9. Bản sao các tài liệu của CCM Việt Nam do Ban Thư ký CCM Việt Nam chuẩn bị và gửi ra ngoài.
- 29.10. Danh sách tất cả các Thành viên và Thành viên dự bị của CCM Việt Nam với thông tin về họ tên và thông tin liên lạc.
- 29.11. Trang web cung cấp thông tin chi tiết về cơ cấu, thành viên, hoạt động, hoạt động quản lý của CCM Việt Nam cần được thành lập.

Nâng cao năng lực

Để đảm bảo đạt được các mục tiêu cho các chương trình về AIDS, Lao và Sốt rét do Quỹ Toàn cầu viện trợ và các vấn đề liên quan đến y tế khác, CCM Việt Nam sẽ hành động để nâng cao năng lực của CCM Việt Nam (Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thành viên và các Tiểu ban của CCM Việt Nam), PR, SR để nâng cao chất lượng công việc và đảm bảo tất cả các nguồn lực được sử dụng một cách hữu ích và hiệu quả.

Các hoạt động nâng cao năng lực có thể được thực hiện dưới hình thức các cuộc hội thảo, hội thảo chuyên đề, thảo luận bàn tròn hoặc hỗ trợ kỹ thuật. Đôi khi, Chủ tịch, Phó

Chủ tịch và các Thành viên CCM Việt Nam có thể tham gia các cuộc hội thảo của Quỹ Toàn cầu được tổ chức ở nước ngoài nhằm nâng cao năng lực của hệ thống CCM Việt Nam, năng lực về tổ chức của CCM Việt Nam và/hoặc năng lực cá nhân của Thành viên CCM Việt Nam là những người đại diện cho CCM Việt Nam trong những dịp này. Tâm điểm của các hoạt động nâng cao năng lực sẽ được quyết định theo nhu cầu, dựa trên đánh giá của PR và SR, yêu cầu từ phía PR, SR hoặc CCM Việt Nam, hoặc theo dự đoán hay phản hồi đối với một số tình huống và vấn đề nhất định.

30.Nâng cao năng lực cho CCM Việt Nam, các Tiểu ban CCM Việt Nam và Ban Thư ký CCM Việt Nam

- 30.1. Một trong những trách nhiệm của CCM Việt Nam được thể hiện trong kế hoạch ngân sách hàng năm là đào tạo các Thành viên CCM Việt Nam cũ và mới và các đối tượng quan trọng khác bao gồm Ban Thư ký CCM Việt Nam và các Tiểu ban CCM Việt Nam. Tất cả các Thành viên chính thức, Thành viên dự bị, đối tượng chính và cán bộ của CCM Việt Nam cần được đào tạo về nội dung của Quy chế này và về trách nhiệm của họ đối với công tác giám sát. Nội dung đào tạo gồm có:
 - i. Định nghĩa và phạm vi giám sát của CCM Việt Nam;
 - ii. Vai trò và trách nhiệm giám sát của CCM Việt Nam, PR, SR, LFA và các đối tượng khác, và các kênh liên lạc của họ; và
 - iii. Công cụ, cơ chế và thực tế giám sát.
- 30.2. Bất kỳ Thành viên mới nào tham gia CCM Việt Nam cần tham gia khóa đào tạo này trước khi tham gia vào các hoạt động của CCM Việt Nam.
- 30.3. Ban Thư ký CCM Việt Nam cần được đào tạo và nâng cao để có thể đóng vai trò hiệu quả trong hoạt động giám sát. Ngoài ra, họ cũng cần phải đảm bảo thu thập và gửi các thông tin quan trọng cho tất cả các thành viên một cách kịp thời dưới hình thức dễ hiểu và dễ quản lý.

31. Ngân sách hoạt động của CCM Việt Nam

Quỹ Toàn cầu cho rằng CCM Việt Nam cần được coi là cơ chế trung lập và cần tránh những ảnh hưởng không đáng có bởi những nhà viện trợ về mặt tài chính, trách nhiệm hỗ trợ CCM Việt Nam cần chia đều cho một số đối tác – Quỹ Toàn cầu, các đối tác phát triển, các sáng kiến trong nước và của chính phủ. Ở Phiên họp lần thứ 15 vào tháng Tư năm 2007, Quỹ Toàn cầu nhận thấy rằng các CCM Việt Nam cần được tiếp cận ngân

sách dễ dàng hơn để có thể hỗ trợ hoạt động hành chính một cách hiệu quả trong suốt quá trình thực hiện viện trợ. CCM Việt Nam có thể gửi các yêu cầu này mỗi năm một lần khi thuận tiện.

- 31.1. Ban Thư ký CCM Việt Nam sẽ lập kế hoạch hàng năm bao gồm ngân sách cho các mục sau:
 - i. Chi phí nhân sự cho Ban Thư ký
 - ii. Chi phí họp CCM Việt Nam, hoạt động giám sát và các hoạt động liên quan bao gồm các cuộc họp của Tiểu ban CCM Việt Nam, tổ chức các chuyến giám sát thực địa và thực hiện chức năng chống xung đột lợi ích, các cuộc họp đột xuất; vận động tuyên truyền và xuất bản. Các chi phí này bao gồm chi phí đi lại cho các Thành viên CCM Việt Nam tham gia họp CCM Việt Nam.
 - iii. Tư vấn và tham gia bầu cử.
 - iv. Nâng cao năng lực cho CCM Việt Nam, (các) PR và SRs.
 - v. Theo dõi và đánh giá.
 - vi. Chi phí hoạt động, bao gồm chi phí thuê văn phòng, tiền điện, điện thoại và văn phòng phẩm.

32. Hài hòa hóa và phối hợp

- 32.1. CCM Việt Nam sẽ tăng cường hài hòa hóa, kết nối và kiên định hỗ trợ các Chiến lược quốc gia về HIV, Lao, Sốt rét và Nâng caohệ thống y tế, bao gồm việc hài hòa hóa với Quỹ Toàn cầu và các hoạt động viện trợ khác ở Việt Nam và:
 - i. Các chiến lược phát triển quốc gia;
 - ii. Các chương trình của từng lĩnh vực ở Việt Nam, cụ thể là về y tế, HIV, Lao và Sốt rét;
 - iii. Nỗ lực của Việt Nam nhằm đạt được sự hài hòa hóa, phối hợp và hiệu quả của hỗ trợ bên ngoài;
 - iv. Hệ thống quốc gia về theo dõi và giám sát, quản lý tài chính và đấu thầu;
 - v. Khung hợp tác một lĩnh vực và đa lĩnh vực quốc gia.
 - vi. Nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) của Việt Nam
- 32.2. CCM Việt Nam sẽ giao một số vai trò và trách nhiệm nhất định như sau, kể cả vấn đề hài hòa hóa và phối hợp:

- i. HIV (được giao cho Chương trình quốc gia về HIV và Tiểu ban HIV của CCM Việt Nam)
- ii. Lao (được giao cho Chương trình quốc gia về Lao và Tiểu ban Lao của CCM Việt Nam)
- iii. Sốt rét (được giao cho Chương trình quốc gia về Sốt rét và Tiểu ban Sốt rét của CCM Việt Nam)

Các vai trò và trách nhiệm này bao gồm cả việc phát triển các đề xuất sẽ được CCM Việt Nam cân nhắc và có khả năng được sửa đổi nếu cần thiết.

PHẦN III

VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỤ THỂ CỦA CCM Việt Nam ĐỐI VỚI QUỸ TOÀN CẦU

A. TÔNG QUAN

Đối với viện trợ của Quỹ Toàn cầu, CCM Việt Nam có trách nhiệm

- i. Trả lời các câu hỏi liên quan đến CCM Việt Nam của Quỹ Toàn cầu một cách nhanh chóng và đầy đủ.
- ii. Đảm bảo rằng PR và các SR sử dụng các cơ chế một cách hiệu quả, minh bạch và đáng tin cậy để giải ngân ngân sách của Quỹ Toàn cầu từ PR, các SR và các tổ chức thực hiện.
- iii. Theo dõi và đánh giá các PR trong việc thực hiện hoạt động viện trợ với sự hỗ trợ của ba Tiểu ban CCM Việt Nam, Ủy ban Giám sát CCM Việt Nam và hỗ trợ kỹ thuật khi cần thiết.
- iv. Giao PR trách nhiệm theo dõi và đánh giá hoạt động của các SR nếu phần đánh giá và xác nhận bổ sung khi xác định quá trình hoạt động có vấn đề hoặc không được thực hiện một cách thỏa đáng.
- v. Giám sát quá trình thực hiện viện trợ, bao gồm đánh giá các báo cáo tiến độ từ PR và của các chuyến đi thực địa thường xuyên và các hoạt động được cho là cần thiết khác với sự hỗ trợ của ba Tiểu ban CCM Việt Nam, Ủy ban Giám sát CCM Việt Nam và hỗ trợ kỹ thuật khi cần thiết.
- vi. Đánh giá việc thực hiện các hoạt động viện trợ của Quỹ Toàn cầu cho chín quý đầu tiên của quá trình thực hiện và, nếu hoạt động tài chính và chương trình được thực hiện một cách hợp lý, yêu cầu Quỹ Toàn cầu tiếp tục viện trợ cho mỗi dự án đã được duyệt trước khi kết thúc ba năm thực hiện ngân sách được duyệt lần đầu, với sự hỗ trợ của ba Tiểu ban CCM Việt Nam, Ủy ban Giám sát CCM Việt Nam và hỗ trợ kỹ thuật khi cần thiết.
- vii. Thực hiện đầy đủ các trách nhiệm khác được quy định trong Quy chế Hoạt động.

Để đảm bảo vai trò và trách nhiệm của CCM Việt Nam được thực hiện đầy đủ, CCM Việt Nam đã thành lập Ban thư ký CCM Việt Nam và chỉ định một Thư ký để hỗ trợ hoàn thành vai trò và chức năng của CCM Việt Nam.

Ban Thư ký CCM Việt Nam sẽ đảm bảo các tài liệu sau đây sẽ được các bên chuẩn bị kỹ càng và gửi cho các thành viên của CCM Việt Nam một cách kịp thời:

- i. Tất cả các báo cáo mà thỏa thuận viện trợ do PR cung cấp.
- ii. Phản hồi các câu hỏi của Ban Kiểm tra kỹ thuật của Quỹ Toàn cầu.
- iii. Phản hồi các câu hỏi của Ban Thư ký Quỹ Toàn cầu.

B. CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA CCM VIỆT NAM LIÊN QUAN TỚI QUỸ TOÀN CẦU

33. Phát triển các Đề xuất của Quỹ Toàn cầu

CCM Việt Nam sẽ xây dựng một quá trình chính thức, minh bạch, đáng tin cậy và được lưu bằng văn bản về việc phát triển các đề xuất nộp Quỹ Toàn cầu. Mỗi đề xuất phải tuân theo quá trình sau:

- 33.1. Khi được biết Quỹ Toàn cầu sẽ gửi thư mời gửi đề xuất, mỗi Tiểu ban CCM Việt Nam sẽ được yêu cầu thảo luận và quyết định Tiểu ban đó có mong muốn nộp đề xuất cho Quỹ Toàn cầu không và nếu có, mỗi Tiểu ban sẽ được yêu cầu đảm bảo mỗi đề xuất đáp ứng yêu cầu của Quỹ Toàn cầu và tuân theo các ưu tiên và chương trình quốc gia về HIV, lao và sốt rét.
- 33.2. Chủ tịch và Tiểu ban CCM Việt Nam liên quan sẽ được yêu cầu trình bày về dự thảo đề xuất. Tiểu ban CCM Việt Nam sẽ xây dựng yêu cầu mời đề xuất (hoặc Expression of Interest hay Concept Note).
- 33.3. CCM Việt Nam sẽ quyết định hỗ trợ, sửa đổi hoặc từ chối những gợi ý của Tiểu ban về tâm điểm của đề xuất.
- 33.4. Nếu CCM Việt Nam đồng ý hỗ trợ đề xuất, Tiểu ban của mỗi căn bệnh sẽ được yêu cầu thành lập và giám sát nhóm viết đề xuất gồm những người có khả năng xây dựng đề xuất trong phạm vi đã được thống nhất. Nhóm này sẽ gồm một số Thành viên của Tiểu ban CCM Việt Nam và các thành viên không thuộc tiểu ban và không thuộc CCM Việt Nam, như nhóm tư vấn kỹ thuật.
- 33.5. CCM Việt Nam sẽ đảm bảo các thành viên hoạt động trong cộng đồng Việt Nam, đặc biệt là ở các tổ chức xã hội nghề nghiệp, thông qua các Tiểu ban CCM Việt

Nam, nhóm công tác Tiểu ban CCM Việt Nam và các kênh thông tin hữu dụng khác, nhận thức được tâm điểm của đề xuất đã được xây dựng một cách chi tiết và kịp thời và họ được tạo cơ hội để chủ động tham gia vào việc thiết kế và xây dựng đề xuất.

- 33.6. CCM Việt Nam cũng sẽ đảm bảo các Tổ chức thành viên của CCM Việt Nam cũng như các đối tác liên quan khác sẽ được tạo điều kiện để đọc và nhận xét về các bản dư thảo của đề xuất.
- 33.7. Theo tiêu chí lựa chọn Đơn vị Nhận viện trợ chính (xem quy trình bên dưới), đề xuất sẽ được hoàn thiện bởi một nhóm gồm các thành viên của Tiểu ban CCM Việt Nam, CCM Việt Nam, nhóm viết đề xuất của PR đấy.
- 33.8. Bản dự thảo đề xuất sẽ được nộp cho CCM Việt Nam để kiểm tra về mặt kỹ thuật.
- 33.9. Nếu được CCM Việt Nam đồng ý, tất cả các Thành viên CCM Việt Nam sẽ ký bản đề xuất cuối cùng và CCM Việt Nam sẽ gửi bản đề xuất này cho Quỹ Toàn cầu. Thành viên CCM Việt Nam có quyền ký, hoặc từ chối ký các đề xuất do CCM Việt Nam nộp cho Quỹ Toàn cầu. Nếu Thành viên CCM Việt Nam từ chối ký, cần trình bày rõ lý do từ chối tại cuộc họp và phải được lưu vào biên bản họp.
- 33.10. Nếu nộp nhiều hơn một đề xuất thành phần dự án trong một vòng, Ban Thư ký CCM Việt Nam sẽ có trách nhiệm phối hợp và hỗ trợ các nhóm viết đề xuất.
- 33.11.Ban Thư ký CCM Việt Nam sẽ công bố cho công chúng nội dung đầy đủ bản cuối cùng của đề xuất được nộp cho Quỹ Toàn cầu.

Lựa chọn Đơn vị Nhận viện trợ chính (PR)

34. Lựa chọn Đề cử Đơn vị Nhận viện trợ chính gửi Quỹ Toàn cầu

- 34.1. Quy trình Lựa chọn PR của CCM Việt Nam được thực hiện theo yêu cầu của Quỹ Toàn cầu như sau:
 - i. Quy trình: Theo quyết định năm 2005, các CCM Việt Nam được yêu cầu thực hiện và duy trì quy trình lựa chọn PR và thực hiện chương trình giám sát một các minh bạch và được lưu bằng văn bản. Ban Thư ký Quỹ Toàn cầu khuyến khích các CCM Việt Nam mời gọi rộng rãi các PRs tiềm năng gửi thư quan tâm.
 - ii. **Một hoặc một vài PRs**: Quốc gia có thể chọn để đề cử nhiều hơn một PR chịu trách nhiệm về các phần của đề xuất (hoặc là các thành phần bệnh khác

- nhau hoặc là một thành phần duy nhất), ví dụ như có một PR về các hoạt động trong lĩnh vực công, và một PR khác hoạt động trong một tổ chức phi chính phủ khác và trong lĩnh vực tư nhân.
- iii. Nếu có nhiều hơn một PR, CCM Việt Nam sẽ phải giải thích về sự phối hợp giữa các PR sẽ được thực hiện như thế nào.
- iv. PR phải là một cơ quan/tổ chức có tư cách pháp nhân và tham gia thỏa thuận viện trợ với Quỹ Toàn cầu. PR có thể là một cơ quan của chính phủ, một tổ chức phi chính phủ hoặc tổ chức phật giáo, một công ty hoặc cơ sở tư nhân, một mạng lưới những người sống chung với và/hoặc bị ảnh hưởng bởi (các) căn bệnh, hoặc một tổ chức hợp nhất khác.

34.2. Quy trình lựa chọn (các) PR được đề xuất như sau:

- i. CCM thành lập 1 nhóm công tác chuyên biệt của CCM. Nhóm này sẽ gợi ý nên chọn PR đơn hay đôi và trình bày lựa chọn này trước CCM Việt Nam.
- ii. Nhóm công tác chuyên biệt dự thảo tiêu chí lựa chọn PR và gửi cho các thành viên CCM Việt Nam để nhân xét và chỉnh sửa.
- iii. CCM Việt Nam tổ chức họp để thông qua quy trình này, tiêu chí lựa chọn PR và đề cử PR, theo đó, EWG sẽ xây dựng hệ thống chấm điểm dựa trên các tiêu chí đã được CCM Việt Nam thông qua.
- iv. Ban thư ký CCM Việt Nam sẽ gửi thư mời PR gửi ý định thư và các tiêu chí lựa chọn cho toàn thể các cơ quan Chính phủ, nhà viện trợ, các tổ chức chính phủ và phi chính phủ, các tổ chức cộng đồng, các cơ quan tư nhân và tổ chức thuộc Liên hợp quốc, và các thành viên CCM Việt Nam cũng gửi các tài liệu này cho cơ quan/tổ chức của mình trong hệ thống.
- v. Ban Thư ký CCM Việt Nam nhận ý định thư từ các tổ chức quan tâm. Ý định thư (hoặc tài liệu trọn gói) có thể gồm bản tóm tắt tổng thể giải thích tại sao tổ chức đó tự cảm thấy đủ điều kiện, trình bày điểm mạnh và điểm yếu của mình so với các tiêu chí đã quy định, và tự đánh giá theo Công cụ đánh giá PR.
- vi. Ban Thư ký CCM Việt Nam sẽ chuyển những ý định thư nhận được cho các thành viên của Nhóm công tác chuyên biệt để xem xét.
- vii. Nhóm công tác chuyên biệt sẽ xem xét các ý định thư và chuẩn bị danh sách tổng hợp các PR tiềm năng theo thứ tự ưu tiên dựa trên đánh giá ý định thư theo các tiêu chí ở điểm 6 dưới đây. Danh sách gợi ý này sẽ được gửi cho

- các Thành viên CCM Việt Nam, các Thành viên có thể sẽ cần Ban Thư ký cung cấp thông tin cụ thể về hồ sơ của các PR để có thông tin chi tiết.
- viii. Nhóm công tác chuyên biệt sẽ trình bày tóm tắt nhận xét và các khuyến nghị về các ứng viên trong cuộc họp CCM Việt Nam. Các thành viên CCM Việt Nam sẽ thảo luận và quyết định đề cử (các) PR dựa trên thông tin của EWG, hoặc quyết định thực hiện lại quy trình lựa chọn nếu không tìm được ứng viên phù hợp.
- 34.3. Nếu cần thiết, có thể cân nhắc việc mời các chuyên gia có chuyên môn liên quan để hỗ trợ Nhóm công tác chuyên biệt của CCM Việt Nam tiến hành các bước trên nếu được các thành viên của EWG đồng ý. Người nào đang công tác tại hoặc đại diện cho PR tiềm năng sẽ không được có mặt trong các cuộc thảo luận liên quan đến lựa chọn (các) PR của Nhóm công tác chuyên biệt.
- 34.4. Ban Thư ký CCM Việt Nam đảm bảo rằng tất cả các thành viên và thành viên dự bị của CCM Việt Nam và các đối tác quan tâm ở Việt Nam biết rằng quy trình lựa chọn PR đã được cân nhắc và tiêu chí đề cử đã được chuẩn bị trước khi hết hạn nộp hồ sơ ứng tuyển PR
- 34.5. Ngoài nội dung của Quỹ Toàn cầu về Báo cáo đánh giá PR và các công cụ phân tích PR, các tiêu chí lựa chọn PR được đề xuất như sau:
 - Tổ chức và cơ quan có năng lực pháp lý ở Việt Nam tham gia vào thỏa thuận viện trợ với Quỹ Toàn cầu
 - ii. Năng lực quản lý tài chính và theo dõi hồ sơ trong quản lý các khoản viện trợ có quy mô lớn một cách minh bạch và đáng tin cậy theo các tiêu chuẩn kế toán quốc tế.
 - iii. Năng lực được chứng thực về kiểm soát và quản lý ngân sách để hỗ trợ và theo dõi phản hồi dựa vào cộng đồng.
 - iv. Năng lực được chứng thực về điều động nguồn nhân lực và chuyên môn liên quan đến khung chương trình.
 - v. Năng lực được chứng thực và nhiệt tình huy động nguồn vốn và giải ngân trong tình huống phức tạp ở quy mô quốc gia.
 - vi. Năng lực được chứng thực để hợp tác với các tổ chức chính phủ và/hoặc phi chính phủ trong việc xây dựng, thiết kế, thực hiện và theo dõi và đánh giá chương trình.

- vii. Khả năng và nhiệt tình làm việc với CCM Việt Nam, các nhóm chiến lược và kỹ thuật và các tổ chức được chỉ định lập kế hoạch và ngân sách hoạt động.
- viii. Chứng minh được khả năng thực hiện thầu trong nước và quốc tế thành công ở Việt Nam hoặc trong các bối cảnh tương tự
- ix. Hồ sơ về hoạt động PR cho Quỹ Toàn cầu thành công ở các nước khác sẽ là một lợi thế.
- 34.6. Nếu hồ sơ xin nhận viện trợ được duyệt, Quỹ Toàn cầu sẽ tiến hành kiểm tra (các) tổ chức mà CCM Việt Nam chỉ định làm (các) PR. Nếu tổ chức đó không vượt qua được phần kiểm tra, Quỹ Toàn cầu sẽ làm việc với CCM Việt Nam để để cử một PR khác trong danh sách các ứng viên theo tiêu chuẩn chấm điểm của CCM Việt Nam.

35. Sơ tuyển Đơn vị Nhận Tài trợ phụ (SRs)

- 35.1. CCM Việt Nam có trách nhiệm cùng PR sơ tuyển các SR. Vai trò của CCM Việt Nam là giám sát để đảm bảo thực hiện các thủ tục cần thiết, bao gồm việc tuân thủ các tiêu chí sau:
 - Các ứng viên phải chứng minh được mình đủ năng lực trong các hoạt động được đề xuất.
 - Các hoạt động được đề xuất phải phù hợp với (các) hoạt động chiến lược quốc gia.
 - iii. Ưu tiên thực hiện các hoạt động có tính đến và lồng ghép được các dịch vụ và chương trình sẵn có. Ưu tiên cho các hoạt động có sự tham gia của cộng đồng trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch, tiếp cận đối tác, tiếp cận những người hiện chưa được sử dụng dịch vụ và các chiến lược tiếp cận người nghèo và người dễ bị tổn thương nhất.
 - iv. Nếu thực hiện đấu thầu mua bán, thủ tục này phải tuân theo các quy định của Quỹ Toàn cầu. Vì mục tiêu của Concept Note, các ứng viên phải thể hiện được trình độ hiểu biết thích hợp về việc làm cách nào để phù hợp với các cơ chế đảm bảo chất lượng trong các hướng dẫn và quy định của Quỹ Toàn cầu về quản lý nguồn cung và đấu thầu.

- Yêu cầu các ứng viên đã được lựa chọn đưa ra bằng chứng chứng minh họ được phép làm việc ở Việt Nam (ví dụ Biên bản ghi nhớ và/hoặc đăng ký công tác)
- vi. Các hoạt động phải được thực hiện ở khu vực địa lý được quy định trong giấy ủy quyền công tác tại Việt Nam.
- vii. Các ứng viên được khuyến khích nộp yêu cầu ngân sách để mở rộng hoạt động sang các lĩnh vực mới nhằm tăng cường phản hồi và các hoạt động can thiệp sẵn có, lưu ý rằng các hoạt động này phải được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thông qua các thủ tục theo tiêu chuẩn (ví dụ như việc sửa đổi các Biên bản ghi nhớ).

35.2. Quy trình sơ tuyển như sau:

- i. CCM Việt Nam công bố rộng rãi mời các tổ chức chính phủ hoặc phi chính phủ muốn được tham gia sơ tuyển để trở thành SR gửi đề xuất.
- ii. CCM Việt Nam yêu cầu 3 Tiểu ban CCM Việt Nam thành lập Nhóm Sơ tuyển SR.
- iii. Nhóm Sơ tuyển SR của 3 Tiểu ban CCM Việt Nam sẽ xem các đề xuất dựa trên các tiêu chí thích hợp, CCM Việt Nam sẽ quy định quy trình đánh giá khả năng và ưu tiên
- iv. Nhóm Sơ tuyển SR của các Tiểu ban CCM Việt Nam sẽ báo cáo cho các Tiểu ban và các Tiểu ban sẽ báo cáo cho CCM Việt Nam về quyết định của Nhóm này.
- v. CCM Việt Nam sẽ quyết định dựa trên quyết định của Nhóm Sơ tuyển và lựa chọn các SR và sau đó sẽ được thể hiện trong quy trình xây dựng đề xuất gửi Quỹ Toàn cầu.
- vi. Sau khi được Quỹ Toàn cầu duyệt và được PR, LFA kiểm tra năng lực, các SR được lựa chọn sẽ ký một Thỏa thuận viện trợ phụ với PR.

36. Thực hiện Chương trình

- 36.1. Đối với mỗi dự án do CCM Việt Nam thực hiện ở Việt Nam được Quỹ Toàn cầu viện trợ, CCM Việt Nam cần xác định rõ vai trò của PR trong việc theo dõi, đánh giá và giám sát dự án.
- 36.2. CCM Việt Nam sẽ nhận và xem xét các báo cáo tiến độ và yêu cầu giải ngân do PR gửi Quỹ Toàn cầu.

C. HƯỚNG DẪN CỦA QUỸ TOÀN CẦU VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA CCM VIỆT NAM

Công tác giám sát yêu cầu CCM Việt Nam hiểu được các khoản viện trợ được thực hiện như thế nào, theo dõi tiến độ và những khó khăn gặp phải, khuyến nghị PR để nâng cao chất lượng thực hiện. Hoạt động giám sát là một dạng theo dõi, tập trung vào hoạt động quản lý ở cấp vĩ mô. CCM Việt Nam có trách nhiệm giám sát thực hiện dự án ở cấp vĩ mô nhưng không cần tham gia vào hoạt động cụ thể, đây là trách nhiệm của PR. Bởi vì hoạt động giám sát tập trung ở cấp vĩ mô, CCM Việt Nam cần giải quyết các vấn đề chính sau đây:

- Tài chính. Nguồn tiền ở đâu? Có được cấp tiền kịp thời không? Nguồn tiền có được phân bổ thích hợp và kịp thời không? Ai là người thụ hưởng? Thực hiện kiểm toán phù hợp với các thỏa thuận viện trợ và các PR, SR sẽ thực hiện các khuyến nghị và việc thực hiện các khuyến nghị này sẽ được theo dõi.
- Việc mua bán. Thuốc, màn, thiết bị phòng thí nghiệm, v.v. đến được nơi cần đến chưa? Những người thực hiện có mua được các thiết bị đó đúng lúc không? Hệ thống phân phối có an toàn và đảm bảo không? Bệnh nhân có nhận được không?
- **Thực hiện**. Các hoạt động có được thực hiện đúng theo kế hoạch không? Đối tượng cần theo quy định được hưởng dịch vụ họ cần không?
- Kết quả. Các mục tiêu có thực hiện đúng không?
- Báo cáo. Các báo cáo có được nộp chính xác, đầy đủ và đúng hạn không?
- Hỗ trợ kỹ thuật. Việc thực hiện dự án bị tắc ở đâu; ví dụ như việc mua bán, nguồn nhân lực, v.v.? Cần hỗ trợ kỹ thuật ở hình thức nào để nâng cao năng lực và giải quyết vấn đề? Kết quả của hỗ trợ kỹ thuật là gì?
- Hài hòa hóa và phù hợp. Trong trường hợp xây dựng đề xuất, các hoạt động được đề xuất có hài hòa với các chương trình khác của nhà viện trợ không?
 Đề xuất đó có phù hợp với quy định và hướng dẫn của Chính phủ Việt Nam và quy định của Quỹ Toàn cầu không?

Hoạt động giám sát đảm bảo triển khai các hoạt động theo dõi, báo cáo kết quả và đảm bảo chương trình đó phù hợp với các mục tiêu đã đề ra. Trách nhiệm giám sát yêu cầu CCM Việt Nam cần theo dõi quá trình thực hiện viện trợ dài hạn trong khi PR là đơn vị

thực hiện thường ngày. Đồng thời, vai trò giám sát đòi hỏi nhiều hơn việc thực hiện giám sát công việc của một PR cụ thể.

Các lĩnh vực giám sát bao gồm:

- Xây dựng đề xuất
- Đàm phán viện trợ
- Thực hiện viện trợ
- Chuẩn bị yêu cầu được tiếp tục viện trợ ở Pha 2
- Chuẩn bị đề xuất sửa đổi để được tiếp tục cấp ngân sách khi Quỹ Toàn cầu có yêu cầu
- Phối hợp giữa các nhà viện trợ và tuân thủ hệ thống y tế

Hoạt động giám sát là một yếu tố rất quan trọng đảm bảo trách nhiệm giải trình của quá trình thực hiện viện trợ. Phương thức thực hiện giám sát tốt nhất có các đặc điểm sau:

- Ban lãnh đạo của CCM Việt Nam và sự tham gia nhiệt tình của các tổ chức xã hội nghề nghiệp với cơ chế hoạt động và công tác giám sát được tổ chức bài bản
- Hệ thống thông tin và báo cáo bài bản giữa CCM Việt Nam và các đối tác khác
- Một CCM Việt Nam được hỗ trợ bởi Ban Thư ký và các tiểu ban kỹ thuật hoạt động hiệu quả
- PR theo dõi hoạt động thực hiện viện trợ của SR một cách hiệu quả.

37. Hoạt động của CCM Việt Nam đối với Giám sát viện trợ của Quỹ Toàn cầu

- 37.1. Trong khi Cơ quan Quản lý quỹ Địa phương kiểm tra và đánh giá hoạt động thực hiện viện trợ và sử dụng ngân sách của Quỹ Toàn cầu, Cơ chế Điều phối Quốc gia thực hiện giám sát quy trình hoạt động và tiến độ thực hiện của viện trợ vì lợi ích quốc gia.
- 37.2. CCM Việt Nam giám sát quy trình thực hiện viện trợ thông qua Ủy ban giám sát của CCM Việt Nam và ba Tiểu ban CCM Việt Nam về HIV, lao và sốt rét.

38. Chức năng giám sát của CCM Việt Nam

- 38.1. Chức năng giám sát của CCM Việt Nam gồm:
 - Cập nhật và sửa đổi Quy chế hoạt động của CCM Việt Nam để cập nhật các nguyên tắc và các thỏa thuận của CCM Việt Nam

- ii. Tổ chức các cuộc họp thường xuyên theo quý để rà soát quá trình thực hiện của các PR, yêu cầu giải ngân và cập nhật các hoạt động để đáp ứng Điều kiện tiên quyết hiện có.
- iii. Rà soát các báo cáo quý về tình hình tài chính, quản lý các lĩnh vực thuộc chương trình (được thực hiện với sự giúp đỡ của các Tiểu ban CCM Việt Nam) trước các cuộc họp CCM Việt Nam
- iv. Ủy ban giám sát của CCM Việt Nam đệ trình các khuyến nghị để CCM Việt Nam duyệt tại các cuộc họp thường kỳ
- v. Thành lập cơ chế chia sẻ thông tin đối với các PR (hàng tháng) và cho LFA (hàng quý)
- vi. Tổ chức tập huấn cho các thành viên CCM Việt Nam về chức năng giám sát
- vii. Thực hiện giám sát thông qua khảo sát thực địa (xem mục (e) dưới đây)
- viii. Giám sát việc thực hiện chính sách về ngăn chặn Xung đột lợi ích bằng cách đảm bảo tất cả các thành viên công bố chính thức bất kỳ trường hợp nào về xung đột lợi ích tiềm năng hoặc được biết.
- 38.2. Trách nhiệm giám sát của CCM Việt Nam bao gồm việc rà soát và đưa ra các khuyến nghị cho CCM Việt Nam về các báo cáo của PR và các Tiểu ban CCM Việt Nam như sau:
 - i. CCM Việt Nam thực hiện chu trình giám sát theo quý và CCM Việt Nam được nhận báo cáo viện trợ cập nhật theo định kỳ. Các PR, SR, SSR được yêu cầu phải tuân thủ hoạt động giám sát của CCM Việt Nam. Hoạt động giám sát hàng quý của CCM Việt Nam sẽ được dựa trên các báo cáo của PR đã được CCM Việt Nam và 3 Tiểu ban CCM Việt Nam xem xét, dựa trên hỗ trợ kỹ thuật bổ sung khi CCM Việt Nam yêu cầu. Các báo cáo này sẽ bao gồm các nội dung sau:
 - a. Xác định kết quả của chương trình đối chiếu với mục tiêu và thông tin đầu vào.
 - b. Xác định và xác nhận các báo cáo của PR và SR.
 - c. Xác định quy trình M&E của PR và SR.
 - d. Giám sát quy trình yêu cầu và giải ngân của SR.
 - ii. Các chỉ số được sử dụng sẽ phải phù hợp với thỏa thuận giữa PR, CCM Việt Nam, Quỹ Toàn cầu và hệ thống theo dõi và đánh giá hiện có của quốc gia.

Các dữ liệu cho theo dõi và đánh giá sẽ được thu thập từ các nguồn khác nhau như sau:

- a. Báo cáo hàng quý và kế hoạch hoạt động của các PR
- b. Các báo cáo tài chính hàng quý và yêu cầu giải ngân của PR và các SR
- c. Báo cáo hàng năm, kế hoạch công tác và giải ngân hàng năm đã được CCM Việt Nam xem xét
- d. Kết quả từ việc đánh giá báo cáo quý và các cuộc khảo sát thực địa do LFA tổ chức. CCM Việt Nam sẽ yêu cầu Quỹ Toàn cầu cung cấp các kết quả này.
- e. Các cuộc khải sát thực địa thường xuyên đến các SR (ít nhất mỗi năm một lần). Điều khoản tham chiếu (TOR) và bảng liệt kê đề mục cho Khảo sát thực địa sẽ có trong tài liệu về Kế hoạch và TOR về hoạt động giám sát của CCM Việt Nam.

39. Chuẩn bị báo cáo tiến độ theo định kỳ sáu tháng của (PR) và công cụ giám sát của Ủy Ban Giám sát.

Các PR và SR sẽ nộp báo cáo kết quả sáu tháng cho Quỹ Toàn cầu thông qua LFA, sử dụng mẫu báo cáo tiến độ tài chính và chương trình. Hoạt động và kết quả trong các báo cáo này sẽ hỗ trợ tích cực cho việc hoàn thiện các kết quả. Quy trình chuẩn bị báo cáo sáu tháng sẽ được thực hiện theo các bước sau:

- Các PR và SR sẽ hoàn thiện mục các hoạt động đã được lên kế hoạch trước khi gửi mẫu báo cáo (sắp được hoàn thiện) cho các SSR.
- ii. Trước khi hết hạn nộp báo cáo quý đầu tiên, các PR, SR và SSR sẽ dự tập huấn về Báo cáo kỹ thuật.
- iii. Các SR và SSR (nếu có) sẽ chịu trách nhiệm hoàn thiện các mục chưa được hoàn tất của báo cáo, bao gồm các hoạt động đã đạt được thực hiện, các hoạt động tổng hợp và độ sai lệch (theo định lượng) cũng như mục thông tin nhỏ (giải trình về sai lệch, các kết quả đáng ghi nhận trong quá trình báo cáo, những khó khăn đột xuất trong quá trình báo cáo và hành động để vượt qua những khó khăn này).
- iv. Các SR nộp báo cáo cho các PR, các SSR nộp báo cáo cho các SR băng cả bản cứng và bản mềm. Thời hạn nộp các báo cáo kỹ thuật cũng như hạn nộp các báo cáo tài chính (15 ngày sau khi kết thúc thời gian báo cáo).
- v. Sau khi xác nhận và tổng hợp các thông tin kỹ thuật trong báo cáo gần nhất do các SSR và SR gửi, các PR và SR sẽ tổng hợp trên cơ sở báo cáo sáu

tháng về tài chính và chương trình. Nếu các PR và SR là những người thực hiện viện trợ, các thông tin về tài chính và kỹ thuật cũng sẽ phải được tổng hợp trong báo cáo này. Sau khi xác nhận và tổng hợp, các PR sẽ gửi báo cáo cho LFA và Ủy ban Giám sát của CCM Việt Nam (không quá 45 ngày sau khi kết thúc thời hạn báo cáo).

vi. Xây dựng và sử dụng trang web và công cụ giám sát của CCM Việt Nam (do CCM Việt NamỦy ban giám sát thực hiện) để chia sẻ thông tin và cập nhật tình trạng triển khai dự án kịp thời.

D. XUNG ĐỘT LỢI ÍCH ĐỐI VỚI TÀI TRỢ CỦA QUỸ TOÀN CẦU

Chức năng của Xung đột lợi ích là ngăn ngừa, giám sát và giải quyết các vi phạm của các Thành viên CCM Việt Nam, bao gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các PR và SR, đối với chính sách Xung đột lợi ích của CCM Việt Nam trong việc thực hiện viện trợ của Quỹ Toàn cầu ở Việt Nam, đảm bảo tính công bằng và minh bạch khi CCM Việt Nam đưa ra quyết định và bảo vệ tính chân thực, uy tín và lợi ích, từ đó đảm bảo niềm tin của công chúng đối với các quyết định và các hoạt động thực hiện dự án của CCM Việt Nam.

Chức năng của chống xung đột lợi ích sẽ được thực hiện thông qua việc phê duyệt chính sách về Xung đột lợi ích của CCM Việt Nam và đảm bảo tất cả các thành viên CCM Việt Nam hoàn thiện tuyên bố về Chống xung đột lợi ích. Một phần trong trách nhiệm giám sát của CCM Việt Nam là theo dõi quá trình thực hiện chính sách Xung đột lợi ích.

40. Các nguyên tắc chung

- 40.1. Quỹ Toàn cầu được thành lập để thu hút/tập trung, quản lý và giải ngân các nguồn bổ sung do các đối tác công/tư đóng góp để giảm các trường hợp lây nhiễm, nhiễm mắc và tử vong do HIV/AIDS, Lao và Sốt rét ở trong nước khi cần thiết. Quỹ Toàn cầu cho rằng công việc này cần được nhiều đối tác tham gia, gồm các quốc gia nhận viện trợ, các quốc gia viện trợ, các tổ chức phi lợi nhuận và các tổ chức vì lợi nhuận và cộng đồng quốc tế.
- 40.2. Do nhiều đối tác có lợi ích và quan điểm khác nhau, điều quan trọng là CCM Việt Nam sẽ hoạt động một cách cân bằng, đúng nguyên tắc, hợp tác và cởi mở. Chính sách này hướng dẫn xác định và giải quyết các xung đột lợi ích. Điều này

- được dựa trên việc xác định rõ ràng các vấn đề tiềm năng, trách nhiệm công bố và xác định trình tự để quản lý các xung đột này khi chúng phát sinh.
- 40.3. Mục đích của chính sách này là (i) đảm bảo tính công bằng trong việc đưa ra quyết định của CCM Việt Nam để bảo vệ tính trung thực, uy tín và lợi ích của cơ chế, và (ii) đảm bảo niềm tin của công chúng đối với các quyết định của CCM Việt Nam và các hoạt động giám sát viện trợ. Nếu các điều khoản của chính sách này mâu thuẫn với luật và các quy định áp dụng cho một vấn đề trong chính sách này, thì các điều khoản đó sẽ không được áp dụng. Tuy nhiên, chính sách này được hiểu là sẽ tuân thủ với các quy định và luật pháp của Việt Nam.
- 40.4. CCM Việt Nam nhận thấy rằng tính chất đại diện của CCM Việt Nam và thành phần đa dạng của CCM Việt Nam làm tăng các xung đột vốn có khi Chủ tịch/Phó Chủ tịch hoặc các thành viên CCM Việt Nam cần phải xem xét các vấn đề ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích của Chính phủ Việt nam hoặc các tổ chức giữ vị trí quản lý trong CCM Việt Nam.

41. Định nghĩa Xung đột lợi ích trong bối cảnh của CCM Việt Nam

- 41.1. Xung đột lợi ích (COI) xảy ra khi một thành viên CCM Việt Nam, Ủy ban giám sát của CCM Việt Nam hoặc Ban Thư ký CCM Việt Nam sử dụng vị trí của mình cho tham vọng hoặc lợi ích cá nhân, lợi ích của cơ quan mình, lợi ích của thành viên hoặc người thân trong gia đình, hoặc để làm hại những người khác, hoặc để làm giảm hiệu quả các chức năng và quá trình thực hiện chương trình của CCM Việt Nam.
 - i. Người thân của một cá nhân bao gồm thành viên trong gia đình hoặc họ hàng (vợ/chồng, con cái, anh em ruột/họ, bố mẹ, thành viên trong gia đình vợ/chồng), bạn bè, đối tác làm ăn, hoặc đồng nghiệp).
 - ii. Người được coi là có quan hệ với một tổ chức khi người đó là cán bộ hoặc tình nguyện viên, hoặc cá nhân có lợi ích về tài chính hoặc có vai trò kỹ thuật, quản lý với cơ quan/tổ chức đó.
- 41.2. COI có thể là xung đột lợi ích tiềm năng và xung đột lợi ích được biết.
 - i. Xung đột lợi ích tiềm năng xảy ra khi một thành viên CCM Việt Nam, các thành viên của Ủy ban giám sát CCM Việt Nam, hoặc Ban Thư ký CCM Việt Nam được giữ vị trí mà họ có khả năng sử dụng vị trí, chức vụ của mình theo cách có thể xảy ra xung đột lợi ích như đã được quy định ở trên.

- ii. Xung đột lợi ích được biết xảy ra khi một người tin hoặc nghi ngờ rằng xung đột lợi ích, như đã được quy định ở trên, tồn tại trong thành phần CCM Việt Nam và/hoặc các Tiểu ban CCM Việt Nam, các cá nhân trong Ủy ban giám sát và trong Ban Thư ký CCM Việt Nam.
- 41.3. Xung đột lợi ích xảy ra, nhưng không chỉ giới hạn, trong các trường hợp sau:
 - i. Lựa chọn PR và SR
 - ii. Yêu cầu gia hạn pha tiếp theo của dự án
 - iii. Thay đổi trong phân bổ ngân sách viện trợ
 - iv. Các vấn đề liên quan đến đánh giá, theo dõi và giám sát các PR và SR. Các quyết định về vấn đề mà các thành viên CCM Việt Nam hoặc cơ quan của họ có lợi ích về tài chính, ví dụ như hợp đồng, tuyển dụng nhân sự, v.v.
- 41.4. COI có thể xảy ra khi liên quan đến việc quà tặng, được quy định bao gồm cả các ưu đãi/ giảm giá, tiền công đức, hoặc tiền viện trợ bằng hình thức tiền mặt hoặc giá trị vô hình gồm tiền đi lại dự họp, hội thảo hoặc khảo sát thực địa.

42. Áp dụng chính sách COI của CCM Việt Nam

- 42.1. Chính sách về Xung đột lợi ích được thực hiện khi CCM Việt Nam:
 - i. Nhận thấy sự tồn tại của COI thực sự, tiềm ẩn hoặc được biết
 - ii. Cùng phản ứng với các tình huống COI một cách khách quan, minh bạch và có hệ thống
 - iii. Ghi lại/lưu văn bản các hoạt động CCM Việt Nam thực hiện để xác định và giải quyết COI
 - iv. Gửi/thông báo cho các thành viên CCM Việt Nam và các đối tác khác về kết quả và hành động được thực hiện để xác định/giải quyết COI
- 42.2. Chính sách COI này áp dụng cho các thành viên, thành viên dự bị, cán bộ của Ban Thư ký CCM Việt Nam, các thành viên của Tiểu ban CCM Việt Nam và các thành viên của Ủy ban giám sát của CCM Việt Nam.
- 42.3. CCM Việt Nam sẽ đảm bảo rằng khi giữ vị trí thành viên của CCM Việt Nam, các thành viên sẽ được tập huấn về trách nhiệm của họ đối với vấn đề xung đột lợi ích và các yêu cầu của chính sách này ít nhất là mỗi năm một lần.
- 42.4. CCM Việt Nam cần cân nhắc đến vấn đề xung đột lợi ích trong thành phần của cơ chế khi xem xét việc thay đổi thành viên.

43. Cơ cấu thực hiện Chính sách COI

43.1. Ban Thư ký và Uỷ ban giám sát cử 01 đại diện/ban để giám sát việc thực hiện chính sách xung đột lợi ích tại mỗi cuộc họp của CCM hoặc trong mọi hoạt động của CCM mà có nguy cơ xung đột lợi ích tiềm năng

44. Phương thức Quản lý và Giảm thiểu Xung đột lợi ích

- 44.1. Tuyên bố pháp lý. Tất cả các thành viên, thành viên dự bị của CCM Việt Nam, thành viên của Tiểu ban CCM Việt Nam, Ủy ban giám sát, Ban thư ký và tất cả thành viên của các nhóm công tác sẽ hoàn thiện Tuyên bố Chấp thuận chính sách COI và tuyên bố về lợi ích khi giữ vị trí trong CCM Việt Nam và công bố bất kỳ xung đột lợi ích tiềm năng hoặc được biết tại thời điểm đó. Tuyên bố sẽ được hoàn thiện trên cơ sở hàng năm sau đó, và được cập nhật khi cần thiết, bất cứ khi nào có sự thay đổi qu trong tài liệu. Các tuyên bố này sẽ được Ban Thư ký lưu và có sẵn cho Nhóm công tác về COI sử dụng. Các tuyên bố này sẽ thuộc phần thông tin công bố đại chúng của CCM Việt Nam.
- 44.2. Vai trò của Chủ tịch và Phó Chủ tịch của CCM Việt Nam. CCM Việt Nam sẽ nỗ lực để đảm bảo rằng:
 - i. Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch không được đại diện cho tổ chức là đơn vị nhận viện trợ chính của dự án trong CCM Việt Nam do Quỹ Toàn cầu viện trợ. Trong trường hợp này, hoặc trong trường hợp Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch CCM Việt Nam đại diện các tổ chức có các ứng viên cho đơn vị nhận viện trợ chính, hoặc đơn vị nhận viện trợ phụ, thì sẽ áp dụng mục E3 và E4 và họ sẽ tuân theo quy trình áp dụng cho bất kỳ thành viên CCM Việt Nam nào được quy định ở E3 và E4.
 - ii. Chủ tịch và Phó Chủ tịch không đại diện cho một tổ chức.
 - iii. Nếu một người từ tổ chức của đơn vị nhận viện trợ chính hoặc đơn vị nhận viện trợ phụ giữ vị trí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch của CCM Việt Nam, người đó không được tham dự các cuộc họp của CCM Việt Nam, biểu quyết hoặc có hoạt động nào ảnh hưởng đến các cuộc tranh luận, khuyến nghị hoặc các quyết định liên quan đến vấn đề:
 - a. CCM Việt Nam theo dõi và giám sát PR;
 - b. Lựa chọn PR hoặc SR;
 - c. viện trợ Lập kế hoạch giải ngân viện trợ;

d. Các quyết định khác có ảnh hưởng về mặt tài chính hoặc ảnh hưởng quan trọng đến PR hoặc SR.

Các vấn đề này cũng được áp dụng cho tất cả các thành viên của CCM Việt Nam.

- 44.3. Thông báo chương trình họp, Tuyên bố xung đột lợi ích tiềm năng và được biết
 - i. Mỗi thành viên CCM Việt Nam sẽ được nhận chương trình họp ít nhất là một tuần trước khi cuộc họp diễn ra. Các thành viên của CCM Việt Nam phải xác định được có tồn tại xung đột lợi ích không và tự giác không tham gia các cuộc thảo luận của CCM Việt Nam. Các thành viên này phải giải trình nội dung lợi ích cho Lãnh đạo CCM Việt Nam và Chủ tịch Nhóm Công tác về xung đột lợi ích. Thành viên này phải tự giác không tham gia vào tất cả các cuộc thảo luận và biểu quyết về chủ đề xung đột lợi ích như đã quy đinh ở Mục 4, Phần Miễn quyền do xung đột lợi ích.
 - ii. Các thành viên hoặc thành viên dự bị của CCM Việt Nam phải tuyên bố trước cuộc họp CCM Việt Nam nếu xảy ra xung đột lợi ích khi đọc và xem xét tất cả các nội dung họp.
 - iii. Bất kỳ thành viên CCM Việt Nam nào cũng có thể đặt câu hỏi về xung đột lợi ích tiềm năng trước hoặc trong cuộc họp. Các thành viên có thể trình bày lý do về xung đột lợi ích cho Chủ tịch hoặc đơn vị khác của CCM Việt Nam chịu trách nhiệm về xung đột lợi ích, đơn vị này phải điều tra mỗi nghi vấn được đưa ra

44.4. Miễn quyền do xung đột lợi ích

- i. Miễn quyền do xung đột lợi ích có thể xảy ra khi một người từ chối tham gia thảo luận và ra quyết định khi xảy ra xung đột lợi ích trong quá trình họ tham gia.
- ii. Trong cuộc họp, theo yêu cầu của Chủ tịch hoặc thành viên Nhóm công tác về xung đột lợi ích, khi thảo luận nội dung chương trình liên quan đến vấn đề xung đột lợi ích của một thành viên hoặc thành viên dự bị của CCM Việt Nam, thành viên đó sẽ tự động rút ra khỏi quá trình đưa ra quyết định, rời khỏi phòng họp và đợi ở đâu đó. Các thành viên và thành viên dự bị của CCM Việt Nam liên quan đến vấn đề xung đột lợi ích sẽ không được biểu quyết về vấn đề này và không được có mặt tại phòng họp khi diễn ra biểu quyết. Khi quá trình thảo luận hoặc biểu quyết kết thúc, thành viên hoặc thành viên dự bị đó sẽ được mời trở lai phòng họp.

- iii. Các thành viên và thành viên dự bị của CCM Việt Nam có liên quan đến vấn đề xung đột lợi ích có thể được gọi trở lại phòng họp với tư cách là đại diện cho cơ quan/tổ chức của mình để cung cấp thông tin cần thiết cho các thành viên CCM Việt Nam. Khi họ cung cấp thông tin xong, họ sẽ lại rời khỏi phòng họp cho đến khi được gọi vào.
- iv. Dù ở trong phòng họp hay ở ngoài, các thành viên và thành viên dự bị này sẽ không được dùng ảnh hưởng cá nhân của mình đối với chủ đề thảo luận.
- v. Nếu Chủ tịch CCM Việt Nam có liên quan đến vấn đề xung đột lợi ích, Chủ tịch phải ủy quyền cho Phó Chủ tịch trong thời gian diễn ra thảo luận và tự rời khỏi cuộc họp. Nếu Phó Chủ tịch cũng liên quan đến vấn đề xung đột lợi ích, Phó Chủ tịch đó cũng phải tự rời khỏi cuộc họp và CCM Việt Nam sẽ phải bầu một quyền Chủ tịch trong thời gian diễn ra thảo luận và lưu lại toàn bộ quá trình tiếp theo bằng văn bản.

45. Quà tặng và Ưu đãi

- 45.1. Các thành viên CCM Việt Nam bị cấm nhận quà trong các trường hợp món quà đó có thể được dễ dàng hiểu là động cơ về lợi ích cho thành viên hoặc thành viên dự bị của CCM Việt Nam, hoặc thành viên của Ủy ban giám sát và có thể ảnh hưởng đáng kể đến các quyết định của CCM Việt Nam.
- 45.2. Các thành viên và thành viên dự bị của CCM Việt Nam bị cấm tặng quà nếu món quà này có thể dễ dàng được hiểu là có ý định ảnh hưởng đến các chính sách hoặc hoạt động của CCM Việt Nam, đơn vị nhận viện trợ chính hoặc bất kỳ chương trình nào mà CCM Việt Nam viện trợ.
- 45.3. Các thành viên và thành viên dự bị của CCM Việt Nam đại diện cho các cơ quan chính phủ, công ty, hoặc tổ chức có trách nhiệm về các vấn đề đạo đức hoặc các quy tắc ứng xử để thực hiện chức vụ của mình có thể nhận lời mời tham dự các cuộc họp nhóm nếu không bị chính sách này cấm, và phù hợp với vấn đề đạo đức hoặc các quy tắc ứng xử của các cá nhân đóCCM Việt Nam.

46. Nghi vấn về xung đột lợi ích

46.1. Nếu bấy cứ bên nào có nghi vấn về xung đột lợi ích, Nhóm công tác về xung đột lợi ích sẽ xem xét vấn đề ngay lập tức để quyết định có thành viên hoặc thành viên dự bị nào của CCM Việt Nam không tuyên bố lợi ích và thành viên đó có không hoàn thành trách nhiệm của mình không. Vấn đề này phải được báo cáo

- cho các thành viên CCM Việt Nam. Các vấn đề về nội dung phải được đưa ra cho toàn thể CCM Việt Nam quyết định.
- 46.2. Nếu vấn đề này được đưa ra thảo luận trước CCM Việt Nam, thành viên hoặc thành viên dự bị đó sẽ được yêu cầu rời khỏi cuộc thảo luận khi thảo luận vấn đề.
- 46.3. Bất kỳ thành viên hoặc thành viên dự bị nào của CCM Việt Nam có thể mang vấn đề về xung đột lợi ích ra thảo luận trước CCM Việt Nam và các vấn đề này phải được thảo luận.

47. Không tuyên bố lợi ích

- 47.1. Nếu CCM Việt Nam biết một thành viên hoặc thành viên dự bị nào đó cố tình không tuyên bố lợi ích, CCM Việt Nam sẽ áp dụng các biện pháp hợp lý để thu lại phần lợi ích đã được hưởng. Trước khi thực hiện hành động này, CCM Việt Nam sẽ thông báo cho thành viên hoặc thành viên dự bị đó bằng văn bản về vấn đề xung đột lợi ích và cho thành viên hoặc thành viên dự bị đó cơ hội để giải thích về hành động không tuyên bố lợi ích.
- 47.2. Chủ tịch CCM Việt Nam sẽ tham khảo tất cả các thông tin sẵn có liên quan đến vấn đề xung đột lợi ích của CCM Việt Nam và nhóm công tác có trách nhiệm xử lý các vấn đề về xung đột lợi ích, nhóm này sẽ quyết định có xảy ra xung đột lợi ích không. Nếu không xảy ra xung đột lợi ích, Nhóm công tác này sẽ tư vấn cho CCM Việt Nam về việc hình thức xử lý thích hợp đối với thành viên không tuyên bố xung đột lợi ích.
- 47.3. Toàn thể CCM Việt Nam sẽ xem xét và biểu quyết về khuyến nghị của Nhóm công tác trong cuộc họp đầu tiên sau khi có quyết định và khuyến nghị trên.
- 47.4. Dựa trên biểu quyết của CCM Việt Nam về khuyến nghị đó, trường hợp liên quan và thành viên hoặc thành viên dự bị của CCM Việt Nam sẽ được báo cáo cho cơ quan/tổ chức của thành viên đó. Cơ quan/tổ chức đó sẽ được yêu cầu thay thành viên hoặc thành viên dự bị hoạt động cho CCM Việt Nam ngay lập tức.
- 47.5. CCM Việt Nam sẽ báo cáo tất cả các trường hợp xung đột lợi ích rõ ràng vi phạm luật hiện hành cho cơ quan chính phủ có trách nhiệm thực thi.

48. Văn bản về Xung đột lợi ích

Tất cả các quyết định liên quan đến xung đột lợi ích sẽ được lưu bằng văn bản và do Ban Thư ký CCM Việt Nam lưu giữ và được báo cáo trong các biên bản họp. Bản lưu sẽ nêu:

- i. Bản chất và mức độ của xung đột
- ii. Bản tóm tắt thảo luận
- iii. Hành động để quản lý xung đột

49. Rà soát định kỳ Chính sách Xung đột lợi ích

Chính sách Xung đột lợi ích cần được rà soát định kỳ ít nhất là khi CCM Việt Nam rà soát các văn bản hoạt động khác hoặc khi cần.

E. VAI TRÒ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆN TRƠ CỦA QUỸ TOÀN CẦU

Quỹ Toàn cầu cho rằng việc trao đổi thông tin hiệu quả giữa LFA, PR và CCM Việt Nam rất quan trọng đối với trách nhiệm giải trình và hiệu quả của các chương trình viện trợ của Quỹ Toàn cầu. Các đối tác liên quan đến Quỹ Toàn cầu dưới đây có vai trò và trách nhiệm như sau:

50. Quỹ Toàn cầu

Quỹ Toàn cầu phòng chống AIDS, Lao và Sốt rét (được biết đến là "Quỹ Toàn cầu", "GFATM" or "GF")

- i. Là cơ quan viện trợ, không phải là cơ quan triển khai.
- ii. Thu hút, quản lý và giải ngân tiền của các đối tác công và tư bằng cách góp phần giảm thiểu đáng kể các ca nhiễm, mắc nhiễm và tử vong vì HIV, lao và sốt rét một cách bền vững.
- iii. Ký các thỏa thuận viện trợ với PR.
- iv. Phê duyệt và giải ngân cho PR.
- v. Quỹ Toàn cầu cung cấp thông tin quan trọng cho CCM Việt Nam về các vấn đề liên quan đến việc triển khai viện trợ của Quỹ Toàn cầu, trực tiếp từ Ban Thư ký của Quỹ Toàn cầu hoặc thông qua LFA, theo yêu cầu của CCM Việt Nam.

51. Cơ quan quản lý quỹ địa phương (LFA)

Quỹ Toàn cầu yêu cầu LFA tham gia vào việc xác nhận dữ liệu và báo cáo về việc thực hiện viện trợ. Việc này giúp Quỹ Toàn cầu tiếp cận được hiểu biết của quốc gia về các vấn đề liên quan đến thực hiện viện trợ.

i. Đóng vai trò là "tai mắt" của Quỹ Toàn cầu tại Việt nam sau khi được Quỹ Toàn cầu lưa chon và ký hợp đồng.

- ii. Thay mặt Quỹ Toàn cầu đánh giá năng lực quản lý tài chính và hành chính và việc thực hiện viện trợ của (các) PR, cũng như việc thực hiện viện trợ của các SR nếu Quỹ Toàn cầu yêu cầu.
- iii. Không có quyền đưa ra các quyết định về quản lý, thay và đó, có thể gửi báo cáo cho Quỹ Toàn cầu. Các báo cáo này có thể đưa ra các khuyến nghị cần được Quỹ Toàn cầu quyết định, ví dụ như có phê duyệt giải ngân tiếp theo của một dự án cụ thể nào đó,hoặc số tiền giải ngân có hợp lý không.
- iv. Thông quan Ban Thư ký CCM Việt Nam, LFA và CCM Việt Nam sẽ trao đổi thông tin khẩn cần thiết mà không tham dự hoặc làm mất đi tính độc lập của bất kỳ bên nào.
- v. LFA sẽ được mời tham gia họp CCM Việt Nam.

52. Các đơn vị thực hiện dự án:

Các đơn vị nhận tài trợ chính (PR)

(Các) PR là đơn vị nhận viện trợ chính, người thực hiện và là đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện viện trợ theo đề xuất của CCM Việt Nam được Quỹ Toàn cầu phê duyệt. Các PR được CCM Việt Nam lựa chọn và xác nhận với các điều kiện sau:

- i. Các PR được lựa chọn cho mỗi dự án viện trợ mới của Quỹ Toàn cầu.
 - a. Đối với mỗi dự án, nếu cần, CCM Việt Nam có thể yêu cầu trong đề xuất ban đầu rằng sẽ có một hoặc nhiều hơn một cơ quan/tổ chức đóng vai trò là PR. Việc lựa chọn PR đôi (từ các cơ quan/tổ chức chính phủ hoặc phi chính phủ) có thể được thực hiện khi cần.
 - b. Rất ít trường hợp thay đổi PR khi bắt đầu thực hiện một dự án cụ thể. Hành động này cần được cả CCM Việt Nam và Quỹ Toàn cầu đồng ý, và cũng cần hủy hợp đồng hiện có giữa Quỹ Toàn cầu và PR.
- ii. Quỹ Toàn cầu yêu cầu PR xác định cấp thẩm quyền và năng lực trong bốn lĩnh vực sau:
 - a. Hệ thống và quản lý tài chính
 - b. Quản lý về tổ chức và chương trình
 - c. Quản lý về đấu thầu và cung cấp
 - d. Theo dõi và đánh giá
- iii. PR thay mặt CCM Việt Nam ký Thỏa thuận viện trợ với Quỹ Toàn cầu. Thỏa thuận này quy định các hoạt động cụ thể cần thực hiện, các chi phí phát sinh và các kết quả cần đạt được.

- iv. PR chịu trách nhiệm trước Quỹ Toàn cầu về việc triển khai viện trợ.
- v. Trong trường hợp CCM Việt Nam đề xuất viện trợ cho PR đôi, hai PR sẽ làm việc chặt chẽ với nhau. Sự phối hợp giữa các PR sẽ được Ủy ban Hợp tác PR hỗ trợ, Ủy ban này gồm Giám đốc và các cán bộ kỹ thuật chủ chốt của mỗi PR (về M&E, đầu thầu, hoạt động, v.v.). Nhóm này sẽ thường xuyên họp và tổ chức họp đột xuất khi cần. Đại diện của CCM Việt Nam sẽ được mời tham gia các cuộc họp của nhóm điều phối này khi cần. Các cuộc họp nhóm điều phối nhằm chia sẻ thông tin, hài hòa các hoạt động tập huấn, lập kế hoạch giám sát (nếu khả thi có thể thực hiện giám sát cùng nhau) và xử lý các vấn đề chung để đảm bảo việc thực hiện các chương trình của Quỹ Toàn cầu một cách tốt đẹp và kịp thời. Giám đốc của mỗi PR sẽ làm việc chặt chẽ với Tiểu ban CCM Việt Nam, các ủy ban và nhóm công tác của CCM Việt Nam và sẽ tham gia các cuộc họp CCM Việt Nam.
- vi. Dựa theo thời gian gửi báo cáo do PR và Quỹ Toàn cầu đã thỏa thuận, PR thường xuyên gửi báo cáo tiến độ tài chính và chương trình (bao gồm yêu cầu giải ngân) cho Quỹ Toàn cầu, thông qua LFA, sau khi được CCM Việt Nam xem xét và phê duyệt.
- vii. PR gửi CCM Việt Nam bản đầy đủ báo cáo hàng quý về đánh giá của LFA và các báo cáo đặc biệt khác liên quan đến kết quả kiểm toán của LFA và của kiểm toán viên.

Tư cách pháp nhân của PR

1. PR có quyền lựa chọn và thay thế/sa thải (các) Đơn vị viện trợ phụ. Quyền pháp lý này không có nghĩa là CCM Việt Nam không có vai trò gì trong quá trình này, nhưng có nghĩa là PR là người có quyền đưa ra quyết định cuối cùng về vấn đề này. CCM Việt Nam có thể giới thiệu các đơn vị viện trợ chính là những người thực hiện chương trình sau khi họ được một đơn vị trong CCM Việt Nam kiểm tra. Ngoài ra, trong nhiều trường hợp một đơn vị viện trợ chính được đề cử sẽ thích hợp là đơn vị thực hiện chương trình hơn bởi vì đơn vị này tham gia từ quá trình xây dựng đề xuất. Tuy nhiên PR chỉ chịu trách nhiệm với Quỹ Toàn cầu về việc thực hiện chương trình, nếu đơn vị nhận viện trợ phụ đó không thực hiện tốt nhiệm vụ của mình hoặc làm sai hợp đồng với PR khi bắt đầu thực hiện chương

- trình, PR có quyền và nghĩa vụ phải hành động ngay để giải quyết vấn đề, nếu cần thiết có thể thay đơn vị nhận viện trợ phụ khác.
- 2. (Các) PR và các SR có thể là tham gia các cuộc họp của CCM nhưng không được quyền biểu quyết. Trong trường hợp này, CCM Việt Nam phải có kế hoạch bằng văn bản để giảm thiểu xung đột lợi ích. Kế hoạch này cũng phải chỉ ra các xung đột lợi ích vốn có xảy ra khi CCM Việt Nam đưa ra các quyết định lien quan đến vai trò của PR và SR trong quá trình thực hiện chương trình; ví dụ, PR và SR sẽ không được phép tham gia vào các vấn đề liên quan đến hoạt động giám sát việc ngân sách của chương trình, cụ thể là ngân sách hành chính cho (các) PR hoặc các SR, hoặc các quyết định về thay đổi PR hoặc SR.
- 3. Có ba hình thức thay đổi khác với đề xuất gốc và cần phải điều chỉnh lại:
 - i. Thay đổi nhỏ (<5% ngân sách của SDA hoặc Phân loại chi) được thực hiện khi có sự đồng ý của PR và SR và được thông báo cho CCM Việt Nam.
 - ii. Thay đổi trung bình (5-20% ngân sách của SDA hoặc Phân loại chi) được thực hiện khi có sự thay đổi về thỏa thuận viện trợ giữa PR và Ban Thư ký Quỹ Toàn cầu. Việc này được thực hiện theo sang kiến của CCM Việt Nam, hoặc do PR sau khi hỏi ý kiến CCM Việt Nam, sau đó khi được CCM Việt Nam phê duyệt, PR sẽ gửi đề xuất cho Ban Thư ký Quỹ Toàn cầu để điều chỉnh lại ngân sách, đảm bảo rằng việc điều chỉnh này không mâu thuẫn với mục tiêu của đề xuất này trước khi phê duyệt ngân sách điều chỉnh.
 - iii. Các thay đổi chính cần được thảo luận luận trước CCM Việt Nam và sau đó cần được Ban Thẩm định kỹ thuật của Quỹ Toàn cầu bàn và đánh giá. Ban Thư ký Quỹ Toàn cầu sẽ hỏi Ban Thẩm định kỹ thuật để đảm bảo rằng thay đổi lớn phù hợp với các tiêu chuẩn kỹ thuật được quy định trong đề xuất gốc, và Ban Thẩm định kỹ thuật và Ban Thư ký Quỹ Toàn cầu sẽ yêu cầu CCM Việt Nam đảm bảo rằng thay đổi chính này phù hợp với tình hình dịch hiện tại và các ứng phó quốc gia về ba căn bệnh.

Đơn vị Nhận viện trợ phụ (SR)

1. Là cơ quan hoặc tổ chức ký hợp đồng hoặc Biên bản ghi nhớ (MOU) với PR quy định rằng đơn vị này sẽ thực hiện một số hoạt động viện trợ nhất định và sẽ nhận được số ngân sách do Quỹ Toàn cầu viện trợ (bao gồm cả trường hợp SR được

- quy định trong Chính sách bảo hộ bổ sung và ngân sách sử dụng phương thức không dùng tiền mặt), và được yêu cầu nộp báo cáo về các hoạt động này.
- 2. Một hoặc nhiều hơn một tổ chức có thể trở thành SR thông qua việc CCM Việt Nam mời nộp Thư ý định và đáp ứng các tiêu chuẩn cụ thể khi tham gia vào quá trình xây dựng đề xuất cho một vòng của Quỹ Toàn cầu.
- 3. Ngoài ra, một hoặc nhiều hơn một tổ chức có thể được CCM Việt Nam đề xuất với PR để trở thành ứng viên cho vị trí SR.
- 4. Một SR có thể thuê các tổ chức thực hiện được ủy quyền khác triển khai một số hoạt động theo hợp đồng/MOU với PR; tuy nhiên, SR này phải chịu trách nhiệm pháp lý về kết quả của các hoạt động này.

Chính sách bảo hộ bổ sung

Quỹ Toàn cầu sử dụng các công cụ để quản lý rủi ro. Chính sách bảo hộ bổ sung là một phần của chiến lược quản lý rủi ro, có thể được dùng toàn bộ hoặc một phần, dựa vào các bối cảnh của mỗi quốc gia khi thực hiện một hoặc nhiều hoạt động viện trợ. Có thể dùng chính sách bảo hộ bổ sung để đảm bảo ngân sách của Quỹ Toàn cầu được sử dụng hợp lý. Khi được sử dụng, các hình thức bảo hộ bổ sung sẽ được áp dụng để bảo hộ ngân sách viện trợ trước các rủi ro đã được xác định. Các ví dụ về hình thức bảo hộ bổ sung có thể được áp dụng để đảm bảo tính minh bạch cần thiết, trách nhiệm giải trình được ủy quyền, và quy trình báo cáo liệt kê ở danh sách dưới đây (danh sách này chỉ có tính minh họa – hình thức bảo hộ sẽ được sửa đổi theo từng trường hợp cụ thể):

- i. Quỹ Toàn cầu lựa chọn PR: Việc chỉ định PR do Ban Thư ký trực tiếp thực hiện sau khi hỏi ý kiến tư vấn của CCM Việt Nam và các đối tác phát triển khác. Các PR có thể là các tổ chức đa phương, song phương, NGO và các tổ chức thích hợp khác.
- ii. Các đặc điểm bổ sung trong tiêu chí đánh giá PR: Ngoài các tiêu chí đánh giá PR thông thường theo Hướng dấn đánh giá PR, tiêu chí đánh giá PR cũng có thể tập trung đặc biệt vào tính minh bạch và trách nhiệm giải trình dòng ngân sách dành cho các SR và trong một số trường hợp, cho các nhà thầu và các nhà thầu phụ. Tiêu chí này có thể gồm các thông tin về xem xét nội dung, hình thức, kinh nghiệm trước đây của các SR, nhà thầu chính và nhà thầu phụ được đề xuất. Có thể thực hiện kiểm tra sâu hơn nếu phát hiện ra rủi ro về quản lý tài chính, xem xét biên pháp bao gồm phương tiên quản

- lý tài chính trung gian hoặc giải ngân trên cơ sở có thể hoàn trả dựa trên chi tiêu thực tế.
- iii. Tiêu chí đánh giá SR: LFA thực hiện quá trình đánh giá hoàn chỉn một số hoặc tất cả các SR, bao gồm đánh giá hệ thống quản lý tài chính, cơ cấu tổ chức và chương trình, hệ thống đấu thầu, và nếu cần thiết, cơ cấu theo dõi và đánh giá. Việc lựa chọn SR là do Quỹ Toàn cầu thực hiện dựa trên đánh giá rủi ro. Điều kiện để phê duyệt dựa trên nguồn ngân sách chặt chẽ (ví dụ các SR có thể không nhận được ngân sách viện trợ từ trước, theo đó việc giải ngân được thực hiện trên cơ sở hoàn trả sau khi nộp hóa đơn và các giấy tờ hợp lệ khác áp dụng chính sách "không dùng tiền mặt".
- iv. Báo cáo/ Giải ngân và Theo dõi theo quý: Với một số chương trình viện trợ khác, việc giải ngân được thực hiện dựa trên việc xác định các chỉ số thực hiện. Ngoài ra, các chương trình viện trợ do ASP quản lý phải đáp ứng các yêu cầu về báo cáo hàng quý. Tần suất giải ngân phụ thuộc vào các nguy cơ đã được xác định, nhưng là một quy tắc chung, lịch trình giải ngân không được chậm hơn một quý bất kỳ ngoại lệ nào khác với quy định chung sẽ phải được Giám đốc Chương trình quốc gia phê duyệt. Cùng với lịch trình báo cáo theo quý, LFA sẽ phải thực hiện tăng cường giám sát tại địa phương và kểm tra chương trình ngoài các cuộc giám sát viện trợ không do ASP quản lý, đặc biệt tập trung vào các SR.
- v. Đấu thầu: Hoạt động đấu thầu phải được sửa đổi để giải quyết các rủi ro được biết. Các biện pháp có thể là giải ngân trên cơ sở hoàn trả theo chi phí thực tế, hoặc chi trả trực tiếp cho các nhà thầu, hoặc áp dụng quy định quản lý đấu thầu (bao gồm việc lựa chọn đơn vị đấu thầu hoặc nhà sản xuất).
- vi. Giảm thiểu chênh lệch tỉ giá: Trong trường hợp có sự chênh lệch lớn giữa tỉ giá chính thức và tỉ giá thị trường, Quỹ Toàn cầu sẽ làm việc với các đối tác phát triển khác, và/hoặc thành lập các cơ chế thay thế để quản lý ngân sách viện trợ một cách hợp lý để có thể sử dụng mức tỉ giá chấp nhận được nhằm tránh sự chênh lệch. LFA được hướng dẫn là có thể tham gia các cuộc khảo sát thực địa và kiểm tra kế toàn thường xuyên hơn.
- vii. Đảm bảo tiếp cận: Tất cả các chương trình viện trợ của Quỹ Toàn cầu đều yêu cầu có thể tiếp cận các địa điểm thực hiện chương trình một cách tự do và miễn phí. Trong trường hợp các chương trình viện trợ do ASP quản lý,

việc tiếp cận của Quỹ Toàn cầu, LFA, cán bộ kiểm toán đi thực địa, PR, SR, các đơn vị triển khai, nhà thầu, các tài liệu chứng minh sử dụng ngân sách viện trợ phải đảm bảo được thực hiện trước khi kí thỏa thuận.